

Chính Truyện

10.

Bằng bó xong cho Trương Khởi Nguyệt, họ tiếp tục lên đường. Tần Sương nhớ tới biểu hiện khác lạ của lão nhân khi chàng hỏi ông ta về Lý Lăng, liền quyết định trở lại chỗ gốc dâu cổ thụ.

Lúc họ đến nơi, lão nhân đã không còn ở đó. Nhưng lại có một người.

Người này phục sức theo lối Hán nhưng dung mạo lại giống người Hồ. Y ngồi bất động ở chỗ lão nhân đã ngồi. Thấy họ xuất hiện, y liền đứng dậy, nghiêm trang chờ đợi.

Ba người giục ngựa tới gần, y bèn cúi đầu hành lễ:

- Phải chăng là Tần công tử? Tại hạ phụng mệnh chủ nhân, đợi ngài đã lâu.
- Chủ nhân của các hạ là...

Người kia mỉm cười ngâm: “Giác lai trù trưởng tiêu hồn ngộ”. Tần Sương bật cười lẩm bẩm: “Thì ra là...”

Người kia gật đầu: “Chủ nhân có nhã ý mời...” Y nói đến đây thì dừng lại, đưa mắt liếc nhìn Hướng Hải Lam. Tần Sương vội đỡ lời:

- Vị này là cố hữu của tại hạ.

Chàng hơi nhấn mạnh vào chữ cố. Hướng Hải Lam nhìn chàng tủm tỉm cười. Người kia liền tiếp:

- Chủ nhân có nhã ý mời ba vị quá bộ đến hàn xá một chuyến. Chủ nhân có việc không thể tự mình nghênh đón tại đây, xin ba vị miễn trách.

Đoạn y trở ba con ngựa đang buộc dưới gốc dâu: “Ba vị, mời”.

Tần Sương thấy y đã chuẩn bị sẵn ngựa cho mình thì mỉm cười:

- Các hạ chu đáo quá.

Trương Khởi Nguyệt nhảy xuống toan đổi ngựa. Nào ngờ nàng vừa dậm bước đi, Hắc Vân đã há miệng cắn vạt áo nàng lôi lại, ánh mắt đầy quyến luyến. Hướng Hải Lam phì cười lẩm bẩm:

- Ngựa còn bạo hơn cả chủ!

Trương Khởi Nguyệt tức nổ đom đóm mắt, nhưng không tiện phát tác trước mặt người nọ, đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Tần Sương xuống ngựa, cười cười nói:

- Trương cô nương, cô cưỡi Hắc Vân đi. Bước chạy của nó rất êm, vết thương sẽ đỡ bị chấn động.

Đoạn chàng lên một con ngựa do người kia dắt đến. Trương Khởi Nguyệt không nói gì, lẳng lặng leo lên Hắc Vân. Người kia đi trước dẫn đường.

o0o

Bọn họ theo người nọ đi chừng ba dặm thì tới một tòa trang viện. Người nọ đẩy cửa bước vào. Trang viên không rộng, nhưng bài trí thanh nhã, tựa hồ một thế giới hoàn toàn biệt lập với sa mạc, kiến trúc giống hệt những nhà phú quý ở Giang Nam. Hướng Hải Lam và Trương Khởi Nguyệt đều lộ vẻ ngạc nhiên, riêng Tần Sương thì không.

Người nọ bỗng nhiên dừng lại: “Chủ nhân đợi ba vị ở chính đường, xin cứ tự tiện!” Tần Sương gật đầu nói câu đa tạ, cả ba cùng bước lên thêm.

Khi họ bước vào, trong đại sảnh đang có hai người.

Người thứ nhất chính là lão nhân mà Tần Sương đã gặp dưới gốc dâu. Đứng đối diện với ông ta, quay lưng ra cửa là một nhân vật mặc áo đen. Tuy họ không thấy được dung mạo y, nhưng cũng có thể nhìn ra y trạc ngoài ba mươi tuổi.

Tần Sương thấy sắc diện của lão nhân có chiều nghiêm trọng, không dám đường đột làm phiền ông ta, liền lặng lẽ cùng hai người kia ngồi xuống hàng ghế gần cửa.

Lão nhân không hề để ý đến sự xuất hiện của họ. Ông ta im lặng hồi lâu, cuối cùng nặng nề cất tiếng:

- Ông ấy chết như thế nào?

Người áo đen nghiêng rằng đáp:

- Đối phương nhân lúc mọi người không đề phòng, thừa cơ đánh úp, các huynh đệ đều bị tử thương. Còn lại một mình lão trang chủ khổ chiến với địch nhân, nhưng mãnh hổ nan địch quần hồ...

Y nói đến đây thì thanh âm trở nên nghẹn ngào, quỳ thụp xuống đất kêu khóc:

- Tiên bối, xin tiên bối báo thù cho lão trang chủ!

Lão nhân trầm giọng đáp:

- Người đừng quá đau buồn, tạm thời hãy nghỉ ngơi tĩnh dưỡng...

Hắc y nhân càng vật mình lăn khóc thảm thiết hơn:

- Nếu tiên bối không nhận lời, văn bối sẽ quỳ mãi ở đây...

Lão nhân thở dài, đến trước mặt người áo đen, cúi xuống đưa tay đỡ gã đứng lên, lẩm bẩm: “Đứng dậy đi rồi hãy nói!”

Hướng Hải Lam và Trương Khởi Nguyệt bỗng la lên: “Tiên bối cẩn thận!”

Trong lòng hắc y nhân, một đạo bạch quang nhoáng lên rồi tắt lịm.

Cả hai đứng yên bất động. Lão nhân nét mặt bình thản, hơi hé môi cười nụ.

Thì ra người áo đen giả vờ khóc lóc để dụ lão nhân lại gần, ngọn thiết trảo ba mũi giấu trong tay áo xuất kỳ bất ý móc thẳng vào bụng ông ta. Hướng Hải Lam đứng đầu tổ chức sát thủ, Trương Khởi Nguyệt là liệt nhân đã nhiều năm, linh cảm cực kỳ sắc bén, người áo đen vừa lộ sát khí, họ lập tức phát giác ra âm mưu của y.

Lão nhân tay trái khoát sau lưng, bàn tay phải cong lại, ngón trỏ, ngón giữa và ngón vô danh điểm vào gốc ba mũi thép, chặn ngọn trảo lại cách bụng mình không đầy một tấc. Phản ứng nhạy bén, phong thái đậm nhả, bộ vị chuẩn xác trong một chiêu đó của ông ta làm bọn Tần Sương cả ba người không khỏi kinh sợ.

Lão nhân phát kinh đầy hắc y nhân lùi lại. Gã thu trảo, cười nhạt:

- Lão già ghê gớm thật, nhưng đừng quên là thiết trảo của ta có chất kịch độc!

Lão nhân mặt không đổi sắc, hữu chưởng bốc khói, trong giây lát trên ba đầu ngón tay rỉ ra ba giọt nước màu đen sóng sánh. Ông ta cất giọng điềm đạm hỏi:

- Người là truyền nhân của Đường Văn Viễn hay Đường Văn Trọng?

Người áo đen còn đang choáng váng vì thủ pháp vận công bức độc của lão nhân, giờ thấy ông ta hỏi câu này càng giật mình hơn, bất giác lùi lại:

- Vì sao người biết?

Lão nhân lật tay một cái, ba giọt nước đen bay về phía chậu hoa bách hợp bên cửa sổ. Ba giọt hắc thủy rơi lên cánh hoa, lan ra như lửa lan trên giấy, trong khoảnh khắc đóa hoa trắng muốt đã cháy thành tro. Ông ta nhìn đóa hoa thở dài:

- Phần hương hắc thủy này ngoài Đường môn song kiệt còn ai có được?

Lão nhân ngửa mặt lên hít một hơi dài rồi tùm tùm cười:

- Một người thích hồng mai cô, người kia thích dạ lý hương. Nếu lão phu không nhầm thì người hẳn là con trai của Đường Văn Trọng.

Hắc y nhân nghiêng răng đáp:

- Không sai, ta là Đường Yết.

Lão nhân nhíu mày nhìn y, rồi thở dài:

- Thiên tư và võ công không tệ. Chỉ có điều Đường môn song kiệt năm xưa tuy hiệu xưng Độc bá nhưng không bao giờ đánh lên đối phương. Người thực đã làm hoen ố thanh danh của Đường môn rồi!

Ngữ khí của lão nhân rõ ràng là dạy bảo hậu bối. Đường Yết bản tính vốn cao ngạo, bị ông ta lên lớp như vậy không khỏi bẽ bàng, ngấm ngấm xuất thủ.

Lão nhân không dám khinh địch, tụ kinh như cuồng phong phát ra, trên cây cột gần đó bỗng xuất hiện mấy lỗ thủng bé xiu, từ đó rơi ra bảy tám món ám khí màu đen lấp lánh nhỏ bằng hạt đỗ. Ông ta cất tiếng than:

- Ma nham vũ! Người được cả chân truyền của Đường lão thái thái, trách nào lại chẳng công cuồng như vậy...

Đường Yết cười một tiếng chói tai, hữu trảo rời tay bắn vào yết hầu lão nhân.

Lão nhân ung dung vỗ ra một chuồng, khí thế như bài sơn đảo hải, đánh bật thiết trảo của gã sang một bên. Không ngờ Đường Yết chỉ chờ ông ta vừa phát kinh đã búng người vọt ra cửa.

Hương Hải Lam tâm tư linh mẫn, y xem mặt xét sắc, đã sớm đoán được ý đồ của Đường Yết, trường đao tức thì phá không lao tới chặn đường lui của gã.

Một đao đó mười phần hung mãnh, bức Đường Yết phải cong người huy trảo gạt đao. Y bị chấn lực đẩy lui, buộc phải đáp xuống, vừa ngẩng đầu lên đã thấy Tần Sương đứng trước mặt mình, trúc can trở xuống đất, không nói một lời, sẵn sàng xuất thủ.

Lão nhân hốt nhiên thốt lên:

- Để gã đi đi!

Tần Sương gật đầu, thu kiếm, lùi lại.

Đường Yết không nói gì, lẳng lặng bước ra. Ngang qua chỗ Tần Sương, y liếc chàng một cái, trông mắt thoáng lộ vẻ ngạc nhiên âm hiểm.

Khi y đã đi khuất, lão nhân quay sang bọn họ, hơi có ý giải thích:

- Lão phu và Đường môn song kiệt năm xưa có chút giao tình.

Đoạn ông ta liếc mắt nhìn Trương Khởi Nguyệt, thì thầm:

- Trương cô nương của người đây hả?

Tần Sương kinh hãi, chỉ sợ Trương Khởi Nguyệt nghe thấy, vội vã xua tay. Lão nhân vờ như không biết, nhìn nàng chăm chú rồi cười tủm tỉm:

- Té ra là Thiên hạ đệ nhất liệt nhân, lão phu yêu mến từ lâu.

Ở lão nhân toát ra vẻ điềm tĩnh vừa hài hước vừa khinh bạc. Trương Khởi Nguyệt bình thường rất lạnh lùng, nhưng đối với lão nhân lại thấy nhẹ nhõm dễ gần. Ông ta không nói “ngưỡng mộ từ lâu” mà lại là “yêu mến từ lâu”, khiến nàng không khỏi bối rối, hai má hơi đỏ lên, khẽ gật đầu đáp: “Tiền bối!”

Ánh mắt lão nhân vừa chuyển sang Hướng Hải Lam liền sáng lên.

Hướng Hải Lam thấy lão nhân đặc biệt chú ý đến mình, liền tủm tỉm cười bước lại thi lễ: “Vãn bối họ Lam, thảo tự Nhất Thanh, tham kiến tiền bối”. Lão nhân vội đỡ y dậy, hai tay áo ngấm ngấm phát kinh đánh ra.

Tần Sương vội kêu lên: “Tiền bối, chớ hạ lưu nhân!” Chỉ thấy thân hình Hướng Hải Lam bắn về phía sau, dáng điệu hết sức thảm hại.

Y loạng choạng bảy tám bước mới dừng lại, cười hì hì nói:

- Đa tạ tiền bối quá yêu!

Lão nhân bật cười, bước lên nắm tay y hết sức thân thiện, thì thầm mấy tiếng.

Hướng Hải Lam mặt không đổi sắc, khẽ đáp lại vài lời.

Người này nói chỉ người kia nghe được. Cả hai nhìn nhau cả cười.

Tần Sương và Trương Khởi Nguyệt đưa mắt nhìn nhau kinh hãi.

Tám dấu chân của Hướng Hải Lam hằn xuống nền gạch sâu gần một tấc.

Y vì không muốn thất lễ nên không vận công kháng cự, chỉ thi triển một thứ bộ pháp quái dị để hóa tán cương kinh của đối phương xuống nền gạch.

Lão nhân và Hương Hải Lam tựa hồ như đã quen biết từ lâu, sánh vai nhau đi ra hậu viên. Tần Trương hai người đi sau lưng họ, không nói lời nào, chỉ lặng lẽ quan sát khu vườn, ai nấy đều ngơ ngẩn theo đuổi những suy nghĩ của riêng mình.

oOo

Lão nhân lấy từ trong chiếc hộp gỗ màu đen ra bốn chén rượu. Hương Hải Lam âm thầm quan sát, chỉ thấy thủ pháp rót rượu của ông ta tiêu sái phóng dật, trong những động tác dù là nhỏ nhất cũng toát ra vẻ trầm ổn bất phàm. Lão nhân rót xong, hai tay nâng chén rượu đầu tiên đưa cho Trương Khởi Nguyệt, tùm tùm cười:

- Trương cô nương, rượu này chỉ có ở đại mạc, được chưng cất từ quả của một loại xương rồng, tiếng bản địa gọi là Mễ Ca Tư Nhĩ. Rượu này trước hết phải dành bậc cho nữ trung hào kiệt. Lão phu xin kính cô nương một chung.

Trương Khởi Nguyệt đỏ mặt, thò bàn tay trắng muốt ra đỡ lấy chén ngọc.

- Tiền bối quá lời rồi!

Lão nhân cười khanh khách: “Không đâu!” đoạn trở sang Tần Sương nói:

- Trước mặt ta y vẫn nhắc đến cô nương luôn. Cái này gọi là văn kỳ thanh bất kiến kỳ hình...

Trương Khởi Nguyệt ngớ ngàng ồ lên một tiếng, ngoảnh lại Tần Sương: “Vụ này?” Ý lão nhân muốn chọc ghẹo Tần Sương lần trước khi mê man bất tỉnh luôn miệng gọi tên nàng không dứt. Chàng lẽ nào không hiểu, chỉ là không thể nói ra, đành cười trừ.

Hương Hải Lam thấy Tần Sương lúng túng, liền đánh trống lảng, cầm chung rượu lên cười cười nói:

- Hôm nay tại hạ được ban mỹ tửu là nhờ hồng phúc của Trương cô nương.

Trương Khởi Nguyệt không nói gì, gương mặt lộ vẻ trầm ngâm. Tần Sương thấy nàng có chiều khác lạ, liền hỏi:

- Trương cô nương, có chuyện gì sao?

Nàng như bưng tỉnh, lắc đầu đáp: “Không sao”, đoạn đưa chén rượu lên khẽ nhấp một ngụm. Lão nhân thấy vậy thì vỗ tay cười:

- Hay quá! Rượu này đúng là phải uống chút một, chứ không thể một hơi cạn sạch, sẽ chẳng thể nào tận hưởng được hương vị nồng nàn của nó.

Nàng mỉm cười, khẽ đặt chén rượu xuống bàn.

Lão nhân đưa mắt nhìn theo, bỗng nhiên thở dài:

- Thương Mi có được đệ tử như cô nương, thực là may mắn.

Trương Khởi Nguyệt kinh hãi, bàn tay trái run bần bật, cơ hồ đánh rơi chung rượu. Nàng cố đè nén nỗi xúc động trong lòng, lên tiếng hỏi:

- Tiên bối... ông... biết gia sư?

Lão nhân mỉm cười:

- Mễ Ca Tư Nhĩ tửu này lão phu được người ta tặng cho ba bình, với một lời dặn là chỉ khi nào gặp nữ nhân có khí chất bất phàm mới mang ra mời. Bình rượu cô nương uống hôm nay là bình thứ hai. Người uống bình đầu tiên chính là lệnh sư. Năm đó bà ấy cũng như cô nương, nghi ngờ lão phu hạ độc nên mới ngấm dùm Bằng diễm thủ để kiểm nghiệm độc tính.

Ông ta dừng lại, ánh mắt phẳng phất hồi tưởng của quá khứ, rồi lại thở dài:

- Bằng diễm thủ là tuyệt học của Thương Mi. Bà ấy tiềm tâm tu luyện, dung hòa hai luồng chân khí chí hàn chí nhiệt vào làm một...

Lão nhân chậm rãi mở chiếc hộp gỗ, lấy ra chung rượu thứ năm, đặt xuống bên cạnh chung của Trương Khởi Nguyệt.

Lúc này mọi người mới để ý thấy chung rượu của nàng có hai dấu vân tay, ở giữa màu vàng nâu, viền màu xanh lam, như được khảm vào trong chất ngọc trắng. Chung của sư phụ nàng có hai dấu tay, một màu xanh, một màu vàng, màu sắc nhạt hơn đôi chút. Đủ thấy công lực của Trương Khởi Nguyệt bây giờ đã vượt trội sư phụ nàng năm đó.

Nàng bẽn lén cúi đầu:

- Văn bối đa tâm, xin tiên bối đừng để bụng.

- Giang hồ hiểm ác, cẩn trọng một chút cũng không thừa, lão phu hiểu chứ.

Tần Sương lúc này mới hiểu ra, vẻ mặt ưu tư khi nãy của nàng chỉ nhằm thu hút sự chú ý của mọi người trong khi ngấm thi triển huyền công. Chàng thấy hơi hổ thẹn, vì kinh lịch của mình so với hai người kia còn thua xa lắm.

Cạn xong chung rượu đầu tiên, Tân Sương liền hỏi:

- Vì sao Đường Yết lại muốn ám toán đại ca?

Trương Khởi Nguyệt bất giác nhú mày. Nàng gọi lão nhân là tiền bối, chàng lại gọi ông ta là đại ca, rõ ràng có ý chiếm tiện nghi của mình. Nàng đối với chuyện này không khỏi có chút hiếu thắng, nét mặt vì thế không giấu nổi vẻ hăm hực.

Lão nhân xem mặt xét sắc, đã biết nàng nghĩ gì, liền tủm tỉm cười:

- Trương cô nương, Lam huynh đệ, ta vốn chỉ là một lão già quê mùa gàn dở, nếu hai vị không chê cười thì cứ gọi ta một tiếng đại ca đi.

Lão nhân xa cách Trung Nguyên đã nhiều năm, hôm nay gặp bọn Tân Sương, nghe lại hương âm, cảm lại cái hào khí võ lâm, lòng không khỏi bồi hồi. Ông ta tính tình khoáng đạt, không câu nệ chuyện tuổi tác lễ nghĩa, vừa thấy cảm mến họ là ngỏ ý kết giao.

Hướng Hải Lam cười khanh khách: “Đại ca, nếu vậy thì kẻ làm em này cũng không dám giấu, tên thật của tiểu đệ là Hướng Hải Lam.”

Lão nhân bật cười.

- Hảo huynh đệ, quả nhiên thẳng thắn!

Phải biết Hướng Hải Lam tâm cơ cực kỳ thâm trầm, trên giang hồ người biết tên họ thực của y không có mấy ai. Ban đầu y dùng tên giả, bây giờ lại thành thực với lão nhân như vậy, nghĩa là đã hết lòng coi ông ta là bằng hữu.

Trương Khởi Nguyệt nét mặt tươi hẳn lên, cũng mồm mỉm gọi: “Đại ca!”

Lão nhân cười ha hả: “Hảo đệ muội!”

Trương Khởi Nguyệt nhăn mặt lại. Ông ta đưa tay trở Hướng Hải Lam và nàng, cười tủm tỉm: “Không đúng sao? Ta chả vừa có thêm một hảo tiểu đệ, một hảo tiểu muội là gì?”

Chữ đệ muội còn có nghĩa là em dâu, ông ta gọi như thế là có ý chọc ghẹo nàng với Tân Sương, chỉ là nàng còn chưa kịp phát tác, ông ta đã lươn lẹo nói tránh đi, khiến nàng vừa tức vừa buồn cười, chẳng biết phải đối phó với lão già quỷ quái này thế nào.

Lão nhân lờ nàng đi, quay lại Tân Sương:

- Hẳn đến trước ba người không lâu, mang theo tín vật từ một người bạn cũ của ta, nói rằng ông ấy vừa ngộ nạn.

Lão nhân nói rồi đặt lên mặt bàn một mảnh ngọc bội hình trăng khuyết.

Tần Sương đặt lên bàn mảnh trăng khuyết thứ hai.

Lão nhân mỉm cười, gỡ trên cổ ra một sợi dây chuyền, đặt mảnh ngọc bội hình thoi gắn làm mặt dây chuyền vào chính giữa. Ba mảnh ngọc bội ghép thành hình viên nguyệt, khắc nổi hai chữ: “Nhược Bằng.”

Lão nhân nhìn tấm ngọc bội, không nén nổi cảm khái, thở dài:

- Ta vốn đã nghĩ rằng đời này kiếp này mình sẽ không bao giờ nhìn thấy ba mảnh ngọc bội này ở cùng một chỗ...

Tần Sương nhìn ông ta chăm chú, chầm chậm hỏi:

- Đại ca, huynh chính là Lý Lăng?

Lão nhân gật đầu.

oOo

Lý Lăng đứng trước hiên nhìn ra khu vườn vắng lặng. Ánh trăng đổ xuống tán cây vẽ lên mặt đất vô số hình thù kỳ dị. Ông ta ngơ ngẩn nhìn những hình ảnh đang chuyển động không ngừng đó, trong lồng ngực dội lên một tiếng thở dài thê thiết.

Tần Sương bước tới lan can, ánh mắt cũng hướng ra vườn, khẽ thốt lên:

- Người có thể uống bình rượu thứ ba kia, phải chăng chính là...

Lý Lăng như bị một nhát dao đâm trúng tim, nghẹn giọng hỏi chàng:

- Lão đệ, bà ấy kể cho người nghe sao?

Tần Sương lắc đầu.

- Không hề.

- Vậy vì sao người biết?

Chàng mỉm cười, nhẹ nhàng nhắc lại câu nói của Lý Lăng ngày trước:

- Ta cũng si tình!

Nhãn thần của Lý Lăng như chìm đắm vào hư không. Ông chầm chậm kể:

- Năm xưa, tại một trang viên ở Hàng Châu có bốn đứa trẻ đồng trang lứa...

Đứa trẻ thứ nhất là thiếu trang chủ. Đứa trẻ thứ hai là con trai viên quản gia. Đứa trẻ thứ ba là con vị lão sư dạy học trong trang. Đứa trẻ thứ tư mồ côi cha mẹ, được lão trang chủ đón về nuôi từ khi mới lọt lòng. Cả bốn đem lòng cảm mến cô bé thiên kim tiểu thư của viên thượng thư cáo lão về quê ở trang viên kế bên nhà chúng.

Lũ trẻ ngây thơ giao kèo rằng một ngày sẽ cùng nhau tỉ đấu, ai thắng sẽ được ngỏ lời với cô bé. Nào ngờ lời giao ước trẻ con đó cả bốn đều ghi nhớ trong lòng.

Lão trang chủ vốn là một cao thủ võ lâm, lũ trẻ được học võ từ nhỏ. Nhưng gia quy cấm lại dạy võ công tối cao cho người ngoại tộc, nên chỉ riêng con trai ông được chân truyền tuyệt học.

Ba đứa trẻ không cam tâm, bèn lên đường tầm sư học nghệ. Sau mấy năm lưu lạc, hai đứa trẻ y lời ước cũ về lại Hàng Châu. Riêng đứa bé mồ côi không trở về.

Không trở về hóa ra lại hay! Hai đứa trẻ kia trở về chỉ để nhận ra rằng có khổ luyện võ công cũng chẳng để làm gì. Trong thời gian họ xa nhà, giữa cô tiểu thư và vị thiếu chủ trẻ tuổi đã nảy sinh tình cảm. Cả hai tuy đau lòng nhưng vẫn nuốt lệ mừng cho bạn.

Khi mọi sự tưởng đã an bài thì Yên vương bỗng ban chỉ tứ hôn. Thiếu nữ phút chốc đã trở thành tân nương của một viên đại tướng trong triều.

Vị thiếu chủ phát thệ vĩnh viễn không nhìn đến một người đàn bà nào nữa.

Con trai viên quản gia quyết định xuống tóc quy y.

Riêng chàng trai thứ ba không sao nguôi nổi nhưng nhớ, bèn lên đường đuổi theo người con gái mình yêu.

Yên vương qua đời, viên đại tướng thấu tóm được binh quyền. Ông ta cả đời sống trên lưng ngựa, lúc nào cũng đem người vợ yêu theo bên mình. Vì muốn được gặp nàng, chàng trai quyết định tòng quân.

Chàng mau chóng trở thành kị tướng dưới trướng chồng nàng. Khi họ gặp nhau, nàng đã có thai và chấp nhận sự an bài của số phận. Sự xuất hiện của người bạn cũ giờ đây trở thành chỗ dựa tinh thần cho nàng.

Cuộc chiến kết thúc, chồng nàng lên ngôi hoàng đế, còn chàng trai lúc này đã là phiêu kỵ tướng quân. Sau mấy năm sát cánh bên tân vương, chàng không khỏi sinh lòng kính trọng con người đó, và ông ta cũng hết sức tin tưởng chàng.

Từ khi lên ngôi, hoàng đế đã ba lần bị hành thích bất thành. Lo lắng về những âm mưu phản loạn, ông liền chế một đạo tín phù, chia làm hai nửa, một nửa giấu ở kinh thành, một nửa giấu ở Hàng Châu, đồng thời chế ra một tấm ngọc bội làm chìa khóa để tìm kiếm tín phù.

Tham vọng bá chủ của hoàng đế không dừng lại, ông tiếp tục dẫn quân thảo phạt các bộ tộc phương bắc. Một lần, do có nội gián nên đạo tiền quân của hoàng đế bị đánh úp và bao vây giữa sa mạc. Hoàng hậu và đứa con nhỏ của nàng cũng có mặt ở đó.

Viên phiêu kỵ tướng quân một mình một ngựa phá vây đi tìm cứu viện. Bão cát đã chặn mất con đường tiến binh duy nhất của đại quân, tình thế cực kỳ nguy cấp. Anh ta buộc phải tìm đến Tả hiền vương xin mượn quân về giải vây.

Mấy năm bắc phạt, viên tướng phiêu kỵ đã lừng danh đại mạc, các bộ tộc mới nghe danh đã kinh hồn táng đờm. Tả hiền vương muốn thu dụng người này, bèn nhân cơ hội đưa ra giao ước. Ông ta bằng lòng xưng thần với điều kiện hoàng đế chỉ được thảo phạt các bộ tộc khác, không xâm phạm Hung Nô. Sau đó viên tướng phiêu kỵ phải tìm cách lưu lại đất Hồ, không trở về Trung Nguyên nữa.

Để cứu người đàn bà mình yêu, anh ta chấp nhận.

Hai mươi lăm năm đã qua kể từ ngày hôm đó.

Lý Lăng ngừng lời. Rồi ông nói thêm:

- Sau khi phá vây, công trạng của ta khiến nhiều người ghen ghét. Tả hiền vương thừa cơ tung tin ta đã ngầm thỏa ước với Hung Nô. Khi đó cuộc bắc chinh đang vào hồi nước sôi lửa bỏng. Để yên lòng quân hoàng đế bèn giáng chức ta. Ta vờ bất mãn treo ấn từ quan, thuận lý thành chương ở lại đất Hồ.

Ông ta cười thầm một tiếng:

- Đấy âu cũng kể nhất tiễn song điêu của tiên đế. Ông ấy sợ thái tử khi lên ngôi sẽ khó lòng trấn áp nội loạn. Giáng chức ta để yên lòng thuộc hạ là chuyện nhỏ, lưu ta lại quan ngoại nhằm đánh lạc hướng kẻ thù mới là chuyện lớn. Mấy năm qua Cửu vương không ngừng mua chuộc và hãm hại những trọng thần được tiên đế thác cô để tìm kiếm tung tích của tín phù nhưng đều vô vọng...

Kể tới đây, ông ta ngửa mặt lên trời than:

- Nếu biết lý do thực sự khiến ta tình nguyện ở lại Hung Nô, không hiểu Cửu vương sẽ nói gì... Khi đó ta cảm thấy số phận của mình thật không khác gì Lý Lăng, bèn dặn nàng sau này hãy dùng cái tên đó để tìm ta.

Tần Sương im lặng. Rồi chàng nói:

- Bà ấy vẫn khỏe, và vẫn đẹp.

Lý Lăng cười khẽ, lẩm bẩm: “Tất nhiên rồi!”

o0o

Tần Sương đã quay về phòng, chỉ còn lại mình Lý Lăng đứng bên hiên nhà.

Những hồi ức mấy mươi năm trước tưởng đã ngủ yên nay bỗng trở về. Vị tướng già siết chặt lan can, ghen ngào lẩm bẩm: “Nhược Bạng! Nhược Bạng!”

Một bóng người bỗng xuất hiện từ bóng tối, phách phách phẩy ra sáu chưởng.

Sáu luồng kinh lực nối nhau đánh ra, cuốn lá cây trong vườn bay lên tạo thành một đóa hoa thật lớn. Người đó ngoảnh đầu lại nhìn Lý Lăng, thở dài hỏi:

- Đại ca, chưởng pháp này phải chăng chính là tuyệt kỹ của huynh?

Lý Lăng hơi mỉm cười, gật đầu:

- Phải rồi. Cái đó kêu bằng Tự lý hoàng hoa. Năm xưa... hà... năm xưa... Hóa ra bà ấy đem nó truyền lại cho muội đấy...

Trương Khởi Nguyệt sắc mặt thâm đáp:

- Khi muội xuống núi, sư phụ đã yếu nhiều. Người dạy muội pho chưởng pháp này, dặn muội phải nhớ nằm lòng, đệ tử tuy có thể không thu nhưng pho võ công đó thì nhất định không được để thất truyền.

Lý Lăng nhìn Trương Khởi Nguyệt, nét mặt không giấu nổi vẻ thâm lương:

- Ta thật có lỗi với bà ấy!

Nàng dịu dàng đáp:

- Sư phụ chưa bao giờ kể cho muội nghe chuyện cũ. Nhưng cái lần muội luyện thành công chưởng pháp này, người có nói một câu như thế này: “Ta biết lòng ông ta mãi mãi chỉ có một Nhược Bạng. Cũng như lòng ta mãi mãi chỉ có một mình ông ấy vậy.”

Lý Lăng cười thầm một tiếng, hồi lâu mới hỏi nàng:

- Bà ấy nói vậy thật sao?

o0o

Ánh mắt Lý Lăng trầm mặc hướng ra xa xăm. Trương Khởi Nguyệt cố tránh không nhìn ông, trong lòng thấy hơi bất nhẫn.

- Năm đó, ta vừa ra quan ngoại chưa bao lâu. Một ngày kia, khi đang rong ruổi trên đường, ta phát hiện có một nữ nhân bị hai nam tử vây đánh.

Nàng tuy chỉ có một mình nhưng chống cự hết sức kiên cường. Hai người kia tuy công lực có phần trội hơn nhưng rốt cục đều tử thương dưới tay nàng.

Khi đó ta vừa từ biệt một người bạn, trên đường về nhà mang theo ba bình rượu Mễ Ca Tư Nhĩ. Ta lẳng lặng quan sát trận chiến. Tuy hạ sát được địch nhân nhưng nàng cũng bị thương không nhẹ. Ta lấy làm cảm khái, bèn đem ngay bình rượu mời nàng...

Thì ra nàng là đệ tử duy nhất của Xích Phát đạo nhân. Thanh Phong Xích Phát hai huynh đệ bọn họ mấy mươi năm trước danh vọng cực lớn. Xích Phát chỉ thu mình nàng làm đồ đệ còn Thanh Phong có hai học trò, chính là hai kẻ bị nàng hạ sát. Trong số ba môn hạ nàng là người có thiên tư nhất, nên rất được lòng sư phụ và sư bá. Tuy không phải đệ tử của Thanh Phong nhưng nàng vẫn được ông ta truyền thụ võ công, vô tình khiến hai người kia sinh lòng ghen ghét vì mình nàng khiêm tu tuyệt học của hai nhà. Sau khi hai người tạ thế, họ lập tức trở mặt truy sát sư muội.

Trương Khởi Nguyệt cảm khái thốt lên:

- Không ngờ dĩ vãng của sư phụ cũng nhiều trắc trở như vậy...

Lý Lăng nhìn nàng:

- Hảo muội tử, cô có biết là khí phách của cô rất giống bà ấy không?

Đoạn ông mỉm cười tiếp:

- Có phần còn cương cường ngang ngạnh hơn là khác. Bà ấy bị thương phải nằm tĩnh dưỡng một thời gian, đều do một tay ta chăm sóc. Trong thời gian đó, bà ấy bắt đầu nảy sinh tình cảm với ta. Hà, khi đó bà ấy còn trẻ lắm... Ta tuy không còn trẻ nữa nhưng cũng chưa thể gọi là già.

Trương Khởi Nguyệt nheo mắt nhìn ông:

- Kể cả bây giờ, đại ca cũng chưa thể gọi là già.

Lý Lăng bật cười. Ông ngẫm nghĩ một hồi rồi chưa chất tiếp:

- Chẳng qua cũng chỉ là một con tằm chưa chết mà tơ đã tận thôi! Lòng ta khi ấy đã nguội lạnh từ lâu. Một ngày kia bà ấy thổ lộ tình cảm với ta... Ta không làm sao được đành đem chuyện cũ kể lại. Bà ấy nghe xong tỏ ra rất bình thản, nhưng ngay đêm đó lặng lẽ bỏ đi. Một thời gian sau ta mới biết bà ấy đã xuống tóc quy y, sống một mình trên đỉnh Yên Chi, nhất quyết không gặp lại ta nữa.

Trương Khởi Nguyệt nghiêng đầu nhìn Lý Lăng chăm chú, chỉ thấy mái tóc ông đã ngả màu, đuôi mắt cũng đã nhiều nếp nhăn, nhưng vẻ phong lưu thời trai trẻ cơ hồ vẫn còn nguyên vẹn.

- Ta biết mình đã phụ bà ấy, nhưng cũng chẳng thể làm gì hơn được...

Rồi ông khoát tay một cái:

- Thôi, đêm cũng khuya rồi, mọi người sớm đi.

Trương Khởi Nguyệt biết ông ta không muốn nhắc chuyện cũ thêm nữa, lặng lẽ quay về phòng, buông lại một câu:

- Bình rượu đó sư phụ đã uống rồi, tưởng huynh cũng không cần áy náy nữa.

Lý Lăng khẽ cười một tiếng.

o0o

Trương Khởi Nguyệt đi khỏi chưa lâu, một giọng nói nhẹ nhàng vang lên:

- Đại ca, còn có một chuyện anh chưa cho họ biết! Tiểu đệ nghe nói dưới trướng Tả hiền vương có một người tuy được muôn phần biệt đãi nhưng vẫn nhất định chỉ ở ngôi khách khanh. Tuyệt kỹ Song tụ phách sơn hà của người này năm xưa nghe đồn từng chế phục cả Tam anh dưới trướng Tả hiền vương...

Một bóng đen từ trên mái nhà chuồn xuống, trên tay cầm theo bình rượu. Lý Lăng cười nhẹ:

- Hướng lão đệ, người quả thực khiến lão phu phải bội phục.

Người nọ ánh mắt sáng rực như dạ quang, ung dung từ bóng tối bước ra, chính là Hương Hải Lam. Y tủm tỉm cười:

- Đại ca, anh ẩn nhẫn khuất thân ở đại mạc mấy chục năm nay, cũng đã đến lúc trở về quan nội trủng chấn thanh uy được rồi.

Lý Lăng ngửa mặt lên trời cười dài: “Nói hay lắm!”

o0o

Chiều hôm sau.

Khi bọn Tần Sương ba người ăn mặc chỉnh tề bước ra khỏi phòng, Lý Lăng đã đứng đợi bọn họ dưới sảnh tự lúc nào. Hắc Vân và ba con chiến mã khác yên cương sẵn sàng đang chờ họ ngoài sân.

Ông ta mặc thanh bào, mái tóc dài thắt gọn ghẽ sau gáy, lưng đeo một chiếc hộp gỗ dài và mảnh, đứng chấp tay sau lưng, nhắm mắt chờ đợi họ.

Bốn người lần lượt lên ngựa phóng ra khỏi trang viện, chạy về phía mặt trời lặn. Viên quản gia cũng đi theo tiễn biệt chủ nhân. Đi chưa được bao xa, Trương Khởi Nguyệt biến sắc thốt lên:

- Phía trước có kỵ binh!

Nàng vừa nói dứt lời, bọn họ nhất loạt ngẩng đầu lên, đã thấy chừng một trăm thiết kỵ đang sắp hàng chờ đợi. Lý Lăng thở dài một tiếng, đoạn ra hiệu cho bọn họ giục ngựa tiến lên, khi còn cách toán nhân mã kia vài trượng thì dừng lại.

Lý Lăng nghiêng đầu nói:

- Vương gia hôm nay xuất cung muộn quá!

Một người mặc áo đỏ, đầu đội mũ lông chồn trắng thúc ngựa bước lên mấy bước, tùm tùm cười:

- Lâu ngày không gặp Lý tướng quân, bản vương sinh lòng nhung nhớ nên muốn tới tìm tướng quân uống rượu tẩy trần.

Người này thân hình khôi vĩ, trán cao cằm chẻ, phong thái uy nghi. Chỉ có đôi mắt dưới hàng lông mày rậm là lúc mờ lúc sáng, khiến biểu tình trên khuôn mặt ông ta cực kỳ biến ảo khó đoán định.

Lý Lăng bình thản đáp:

- Hôm nay Lý Lăng có chút chuyện muốn đàm đạo với mấy người bạn cũ, sợ không bồi tiếp được. Một ngày khác lão phu sẽ xin bày tiệc tạ tội với Vương gia.

Bọn Tần Sương thấy ông ta đối với vị Tả hiền vương kia như vậy, trong lòng vừa kính phục vừa kinh hãi. Phải biết con người này đã mấy chục năm xưng bá

vùng đại mạc, hoàng đế đối với ông ta cũng phải ngán ngại mấy phần, vậy mà Lý Lăng muốn cự tuyệt là cự tuyệt, chẳng hề khách khí chút nào.

Đám thuộc hạ của Tả hiền vương thấy thái độ của họ Lý ngạo mạn như vậy đều tỏ vẻ căm tức. Riêng Tả hiền vương vẫn mỉm cười điềm đạm:

- Bản vương chỉ e hôm nay không được thì sẽ không còn dịp nào nữa cả.

Lý Lăng bình thản hỏi lại: “Vương gia nói vậy có ý gì?”

Gương mặt Tả hiền vương sắt lại, nhưng ngữ khí vẫn không thay đổi:

- Lý tướng quân, chúng ta quen biết nhau mấy chục năm trời, gần nhau cũng mấy chục năm trời, chuyện này lẽ ra ông không nên giấu bản vương mới phải.

Lý Lăng trầm ngâm giây lát rồi lạnh lùng thốt:

- Vương gia nói đúng, chuyện này lẽ ra lão phu không nên giấu vương gia mới phải. Lão phu có việc phải trở về Trung Nguyên một chuyến.

Tả hiền vương thở dài:

- Tướng quân nhất định phải trở về?

Lý Lăng gật đầu:

- Nhất định phải về!

Tả hiền vương lắc đầu chán nản, con ngựa của ông ta từ từ lùi lại phía sau.

Phía sau ông ta có ba người đồng loạt thúc ngựa bước lên. Người đi giữa áo đỏ quần đỏ, râu tóc cũng đỏ như lửa, cất giọng trầm trầm thốt:

- Lý tướng quân, nếu ông đã quyết ý ra đi, ba anh em tại hạ thay mặt vương gia dâng rượu tiễn hành.

Lý Lăng ôm quyền thi lễ, cười khan một tiếng:

- Đa tạ Hách Liên huynh quá yêu!

Người râu đỏ ngoảnh sang phải nói với người áo đen cao gầy:

- Tam đệ, còn không kính Lý tướng quân một chung.

Ông ta vừa dứt lời, người áo đen liền phát tay một cái, rượu trong chung hóa thành một mũi tên trắng bạc, cả rượu cả chung nhất tề lao về phía Lý Lăng.

Tần Sương quát lên một tiếng, Hãn thanh vấy ra đỡ lấy đạo tửu kinh đình đang như tiếng phong linh, Đan tâm nhoáng lên chém chung rượu làm hai nửa.

Người áo đen thấy một thư sinh văn nhược kiếm pháp lại cường liệt như vậy, bật kêu lên kinh ngạc.

Người áo vàng thấy sư đệ không đắc thủ, liền tung người vọt lên, há miệng phun ra một cơn mưa rượu, từng giọt từng giọt sắc bén như đao kiếm nhắm vào Lý Lăng.

Trương Khởi Nguyệt nhao người ra trước, trên dưới trái phải cử ra hai mươi bốn chưởng liên hoàn, mấy trăm giọt rượu va đập vào chưởng tâm của nàng rào rào như tiếng sỏi đá rơi vào lòng chuông đồng.

Người áo đỏ hần học thốt lên: “Bằng hữu của Lý tướng quân quả nhiên toàn là chân nhân bất lộ tướng!” Y vẩy tay một cái, chung rượu bay vụt về phía ông.

Hướng Hải Lam bắn người ra khỏi lưng ngựa, song thủ lật lên thành thế Đồng tử bái Quan Âm, hai chưởng ép vào. Bụp một tiếng, chung rượu vỡ tan, rượu bên trong tụ lại thành một khối cầu nằm giữa hai chưởng tâm của y, lấp lánh một màu tím biếc.

Y ngẩng đầu nhìn người áo đỏ cười nhạt: “Hảo độc thủ!”

Thì ra người kia ngấm hạ độc vào rượu rồi mới phát chiêu. Nếu vừa rồi y không cơ cảnh dùng miên kinh tiếp đón, chỉ cần rượu trong chung bắn ra thì chắc chắn trúng độc.

Ba người nọ là thân vệ của Tả hiền vương, hiệu xưng Tam anh. Người áo đen là Trác Nhất Phong chuyên luyện ngạnh công. Người áo vàng sở trường ám khí, tên gọi Hoàn Nhan Quyết, còn lão đại Hách Liên Anh là cao thủ dụng độc.

Nhiều năm về trước bọn họ từng bại dưới tay Lý Lăng, nhưng ông ta được Tả hiền vương trọng đãi nên họ đành nhẫn nhịn. Hôm nay bọn họ có dịp tái chiến với ông ta, chẳng ngờ ba người kia đều là cao thủ đệ nhất lưu, thù xưa chẳng những chưa báo được, lại thêm một lần bề mặt trước chủ nhân.

Oán cũ hận mới tích tụ lại, cả ba chẳng kể gì nữa, giục ngựa xông lên quyết chiến. Bỗng Tả hiền vương quát lên một tiếng, bọn họ giật mình sợ hãi, đành nuốt giận lui về.

Tả hiền vương chăm chú quan sát ba người bọn Tần Sương, rồi dịu giọng hỏi:

- Ba vị là ai?

Tần Sương tra song kiếm vào vỏ, ôm quyền đáp:

- Tại hạ Tần Sương.

Tả hiền vương ô lên một tiếng.

- Thì ra là Ý lâu tiểu sát Tần học sĩ, thảo nào kiếm pháp ghê gớm như vậy.

Ông ta tuy ở đại mạc nhưng thông tin tình báo về Trung Nguyên cực kỳ nhạy bén. Tần Sương ngấm ngấm kinh sợ, chỉ gật đầu nói: “Được vương gia biết đến, hân hạnh!”

Trương Khởi Nguyệt thấy ông ta nhã nhặn như vậy, nàng xưa nay tuy lạnh lùng ngạo mạn nhưng cũng không thể quá thất lễ, liền tiếp:

- Ta là Trương Khởi Nguyệt.

Tả hiền vương mỉm cười:

- Chính là Đệ nhất liệt nhân, bản vương nghe tiếng từ lâu.

Hướng Hải Lam tủm tủm cười:

- Khởi bẩm vương gia, nô tài chỉ là một tiểu lão bản làm ăn buôn bán vặt, tiện danh không bỏ nhắc đến làm bẩn tai vương gia.

Đối với Tả hiền vương, trong ba người vừa xuất thủ, Hướng Hải Lam dường như là kẻ đáng sợ nhất. Ông ta với y hơi có lòng úy kỵ nên cũng không hỏi thêm, chỉ cười nói:

- Ba vị đều là anh kiệt của võ lâm Trung Nguyên từ xa tới đây. Bản vương không thể đón tiếp chu đáo, thực chưa làm tròn lễ chủ khách.

Lý Lăng nãy giờ lặng im không nói gì, đột nhiên cung tay búng ra một chỉ, kinh lực hung mãnh rít lên trong gió. Giây lát sau, một con bồ câu từ trên không rơi xuống chết lản dưới đất, ức bị ám khí đánh nát.

Nguyên lai Tả hiền vương cùng Tam anh đem theo một trăm thiết kỵ chặn đường Lý Lăng. Ông ta vốn cho rằng Tam anh liên thủ có thể kiềm chế được họ Lý, không ngờ ba người bọn Tần Sương đều là nhất lưu cao thủ. Nếu bọn họ đem lòng quyết chiến thì phần thắng khó lòng thuộc về ông ta.

Bởi vậy một mặt ông ta cố ý kéo dài thời gian, mặt khác sai thuộc hạ lùi lại phía sau rồi ngấm thả phi cáp truyền thư để gọi viện binh, không ngờ lại bị Lý Lăng phát giác.

Lý Lăng nhìn xác con bồ câu, mặt không đổi sắc, chỉ thở dài nói:

- Vương gia, ân tình ngài đối với lão phu mấy mươi năm nay, lão phu không phải là không biết, cũng không phải là không cảm kích, chỉ hiềm một nỗi...

Tả hiền vương nghiêm trang đỡ lời:

- Tướng quân cứ nói, bản vương nghe đây.

Lý Lăng trầm ngâm hồi lâu, sau cùng rút trong túi ra một phong thư.

- Bức thư này lão phu viết đêm qua, vốn định nhờ Khương quản gia chuyển lại cho vương gia.

Ông ta vẫy tay một cái, phong thư từ từ bay lại chỗ Tả hiền vương.

Tả hiền vương mở thư ra, lặng lẽ đọc, lông mày hơi giãn ra đôi chút. Ông ta đọc xong thì ngẩng đầu nhìn Lý Lăng thở dài:

- Giang Nam đối với ông quan trọng vậy sao hả Thạch Mạn Khanh?

Lý Lăng mỉm cười:

- Mấy mươi năm nay lão phu đã không còn nghe đến cái tên đó nữa. Vương gia, người còn nhắc đến nó làm gì?

Tả hiền vương cười thảm một tiếng.

- Mạn Khanh, ông phải biết một điều, bản vương ở ngôi bốn chục năm, bình sinh chỉ có hai nỗi hận. Nỗi hận thứ nhất là không được sinh ra ở quan nội, bằng không con hươu Trung Nguyên chưa biết sẽ chết về tay ai. Nỗi hận thứ hai là có trong tay một viên hổ tướng như ông mà không sao dùng được. Ha ha, như hà tứ kỷ vi thiên tử, bất hứa Lư gia hữu Mạc Sâu...

Lý Lăng ngậm ngùi nói:

- Vương gia, lão phu cũng giống như người con gái trong bài thơ đó thôi, giận mình chẳng thể báo đáp cái ơn tri ngộ của vương gia được.

Ông ngừng lời. Tả hiền vương cũng không nói gì thêm. Hồi lâu, Tả hiền vương thốt:

- Mạn Khanh, ta tuy có được người ông nhưng không có được lòng ông, khuất giá ông ở quan ngoại mấy chục năm qua, kể cũng thiệt thòi cho ông quá. Thôi thì chúng ta chia tay nhau ở đây đi.

Ông ta vẫy tay một cái, thuộc hạ liền mang lên rượu tới. Ông ta đích thân rót rượu, hai tay hai chung, giục ngựa tiến lên. Lý Lăng cũng thúc ngựa lại, đỡ chung rượu trong tay Tả hiền vương. Cả hai nhìn nhau không nói, ngửa mặt uống cạn.

Lý Lăng lật tay dốc chung rượu xuống, chỉ nghe bụp một tiếng, chung rượu bằng sứ đã nát vụn thành bột. Ông ta nghiêm mặt thốt:

- Vương gia, nếu sau này Mạn Khanh có lòng dạ nào cầm quân xâm phạm đất Hồ, xin sẽ như chiếc chung này.

Tả hiền vương gật đầu.

- Được một lời này của tướng quân, bản vương có thể yên tâm rồi.

Lý Lăng cười nhẹ: “Vương gia, bảo trọng!”, rồi thúc ngựa tiến lên, bọn Tần Sương ba người cũng đi theo ông. Toán thiết kỵ của Tả hiền vương rẽ sang hai bên tránh đường cho họ đi qua.

Họ đi được vài trượng, bỗng nhiên nghe Tả hiền vương gọi: “Mạn Khanh!”

Lý Lăng ngoảnh đầu lại. Tả hiền vương nhìn ông ta cười khế.

- Có chuyện này, bản vương không cho ông biết thì lại áy náy trong lòng.

Ông ta nhìn viên quản gia của Lý Lăng lúc này đang đứng cạnh gốc cây, gật đầu nói: “Khương Văn, người hiền lộ một chút bản sự cho chủ nhân thấy đi”

Khương quản gia dạ một tiếng, tay áo thoát ra một thanh nhuyễn kiếm, kiếm quang như chớp đâm ngập vào gốc dương liễu. Ông ta vặn cổ tay một cái, nội kinh trên kiếm tức thì bộc phát, khoét gốc liễu thành một vòng tròn to bằng miệng bát.

Bọn Tần Sương ba người hít vào một hơi, toàn thân toát mồ hôi lạnh. Nếu đơn đả độc đấu, Khương quản gia chưa chắc thắng nổi họ. Nhưng cái đáng sợ là con người này thật khéo che giấu chân tướng. Vừa rồi ông ta đứng ngay sau lưng họ, nếu đánh ra một chiêu sét đánh không kịp bưng tai thì quả thực chẳng ai đỡ nổi.

Lý Lăng mặt không đổi sắc, điềm đạm thốt:

- Khương Văn, ông có nhớ vừa rồi ta đứng ở đâu không?

Khương quản gia thần nhiên đáp:

- Chủ nhân đứng phía trước, cách tiểu nhân năm thước, hơi chếch về bên trái.

Ông ta nói đến đây bỗng nhiên sững lại. Vị trí của Lý Lăng khi đó vừa khéo che kín mặt trời. Chỉ cần Lý Lăng hơi chuyển thân một chút, ánh nắng sẽ hắt vào mặt ông ta.

Khương quản gia lúng búng trong miệng: “Chủ nhân, lẽ nào người đã biết...”

Lý Lăng mỉm cười:

- Kiếm pháp của ông hiệu xưng Uyên ương lôi điện kiếm, Ương kiếm vừa rồi sao không đem ra thi triển nốt?

Khương quán gia nín lặng. Lý Lăng tủm tủm cười nói: “Vương gia, lão phu đi đây!” rồi ra roi thúc ngựa phóng đi.

Tả hiền vương đứng lặng nhìn theo họ, không nói một lời.

o0o

Bọn họ cho ngựa đi nước kiệu nhanh, ai nấy đều im lặng. Hồi lâu, Hường Hải Lam không nhin nổi cất tiếng hỏi:

- Đại ca, vì sao anh biết Khương quán gia là nội gián của Tả hiền vương?

Thạch Mạn Khanh mỉm cười:

- Người đó chính là nhân vật thứ ba thuộc Thập đại sát thủ trong giang hồ nhiều năm về trước. Lão đệ đối với bốn chữ đó chắc không có gì xa lạ?

Hường Hải Lam mỉm cười: “Anh nói tiếp đi”. Thạch Mạn Khanh gật đầu:

- Kiếm pháp họ Khương mau lẹ chuẩn đích, nội kinh sung mãn, cái đó không phải bàn nhiều. Cái đáng ngại là y luyện thành một thứ phương pháp tán công cho phép hóa tán nội lực vào bát mạch. Bởi vậy nên từ trước đến giờ ta không khám phá được thân phận của y. Có điều lúc Hách Liên Anh tiến lên, y lại ngấm đê tụ chân khí nên mới bị ta phát hiện.

Hường Hải Lam thở dài. Giờ y mới hiểu vì sao một kẻ giáo hoạt như Đường Yết cũng bị ông ta chế ngự.

Trương Khởi Nguyệt bỗng chen vào:

- Đại ca, huynh thực sự nghe ra được tiếng phi cáp của đối phương à?

Thạch Mạn Khanh phá lên cười:

- Muội tử, cô tưởng lão già này là ai? Chẳng qua con bồ câu đó vô tình bay qua ánh mặt trời, nếu không e rằng hôm nay chúng ta khó lòng đi thoát.

- Rốt cục trong bức thư để lại cho Tả hiền vương huynh viết những gì?

- Chỉ là một bài thơ của Trương Văn Xương thôi.

- Là Tiết phụ ngâm của Trương Tịch?

- Phải.

Ánh mắt Tần Sương trở nên ngờ ngẩn, chàng khẽ lẩm bẩm: “Hoàn quân minh châu song lệ thủy, hận bất tương phùng vị giá thì”. Năm xưa Lý Sư Đạo làm Tiết độ sứ từng có ý chiêu mộ Trương Tích. Biết Lý âm mưu làm phản nên Trương khéo léo từ chối, gửi lại cho Lý một bài thơ viết về người đàn bà đã có chồng, tuy rất cảm tấm chân tình của khách phong lưu nhưng không thể nào đáp lại được.

Thạch Mạn Khanh lộ vẻ trầm tư.

- Nói cho cùng, ông ta và ta ở cạnh nhau mấy mươi năm, tuy chẳng thể có nghĩa vua tôi nhưng cũng có tình cố cựu. Ông ta lưu Khương Văn lại chỉ là hậu chước cuối cùng để phòng ta làm nội ứng cho Trường An mà thôi, nếu chuyện đó không xảy ra thì ông ta cũng sẽ không bao giờ xuống tay. Ta bóp võ chung rượu lập thệ, hẳn là khiến ông ấy hơi có chút ăn năn...

Tần Sương nghĩ đến Tử Lan, đến hoàng thượng, rồi khẽ thở dài.

Thạch Mạn Khanh nhú mày:

- Phải chăng người đang nghĩ đến một người bạn?

Tần Sương thẳng thốt: “Đại ca, sao anh biết?” Thạch Mạn Khanh mỉm cười:

- Tiếng thở dài của người buồn bã nhưng không ai oán, không có hàm ý trách cứ, lại không mang mùi vị của ái tình, ắt phải là vì bằng hữu. Người đó hẳn đã làm người thất vọng lắm nhỉ?

Khi ông ta nói đến mấy chữ “mùi vị của ái tình”, Trương Khởi Nguyệt kín đáo liếc Tần Sương một cái, vừa ngẩng đầu lên đã bắt gặp ánh mắt ma quái của Hướng Hải Lam, vội ngoảnh đi chỗ khác.

Tần Sương cười buồn:

- Chuyện đó không nên nhắc đến nữa thì hơn.

Trương Khởi Nguyệt bỗng nhiên thốt lên:

- Cách đây mười dặm về phía đông bắc có binh mã.

Thạch Mạn Khanh ngửa mặt hít một hơi gió rồi gật đầu:

- Không sai, tây nam cũng có binh mã đuổi theo, mỗi bên ước chừng ba ngàn.

Trương Khởi Nguyệt tiếp lời:

- Đông bắc có lẽ là Thượng Quan Kiệt, tây nam hẳn là Triệu Tú.

Thám báo của Tây Bắc nhị vương rải khắp vùng đại mạc, quả nhiên đã dò ra tung tích của họ. Bốn người nhìn nhau, rồi cùng ra roi thúc ngựa phi nước đại.

oOo

Chạy được không bao lâu, họ đã thấy hai toán binh mã xuất hiện từ trong gió cát. Ba người bọn Tần Sương nhìn nhau. Họ đều là cao thủ, nhưng võ công dù cao cách mấy cũng không đấu lại thiên binh vạn mã, ai nấy trong lòng không khỏi có chút sợ hãi. Cả ba ngoảnh lại nhìn Thạch Mạn Khanh, chỉ thấy đôi mắt ông ta sáng rực, cánh mũi phập phồng như lão hổ đánh hơi thấy con mồi, tựa hồ đã hóa thành một con người khác.

Toán quân mạn đông bắc tiếp cận họ sớm hơn, trong gió cát đã nhìn rõ hai bộ khôi giáp một đen một đỏ, chính là cha con Lưu Cơ và Lưu Kỳ. Cách họ một tầm rưỡi tên bắn, Lưu Kỳ nắm một vật trong tay giơ lên lắc lắc, cất tiếng cười rộ.

Hướng Hải Lam mắt sáng như điện, y vừa ngoảnh đầu lại nhìn đã nhận ra trong tay Lưu Kỳ chính là thủ cấp hai thuộc hạ thân tín của y, hai người này đã chỉ huy năm mươi kỵ mã đoạn hậu cho họ tẩu thoát lần trước.

Y nghĩ đến năm mươi thuộc hạ chết thảm, lòng không khỏi bi thống, ngửa mặt hú lên một tiếng như long ngâm, trở mũi đao về phía Lưu Kỳ lạnh lùng thốt:

- Cầu tặc, ngươi giết năm mươi thuộc hạ của ta, ta sẽ lột da ngươi, lóc thịt ngươi, lấy năm mươi đoạn xương trên người ngươi cắm làm bài vị trên mộ họ.

Giọng nói của y băng lãnh đầy sát khí, tựa hồ đã thoát thai hoán cốt trở thành một vị ác thần. Y huy đao phách không chém ra một nhát, trong gió vang lên tiếng sấm chớp hoạch phá không gian, chính là tuyệt kỹ Ma nguyệt không hoàn trảm.

Lưu Kỳ lần trước bị võ công của y áp đảo, giờ nghe y nói như vậy, trong lòng vừa sợ vừa giận, liền vẩy tay một cái. Mấy trăm cung thủ phía sau y nhất tề phát xạ.

Hai bên còn cách nhau ngoài một tầm tên, chỉ có vài mũi tới được chỗ họ.

Thạch Mạn Khanh cất tiếng cười rộ:

- Lưu Kỳ, ngươi là dê non không biết sợ cọp, trước mặt lão phu mà dám sai cung thủ bắn tên. Để lão phu cho ngươi biết thế nào là tiến pháp chân chính.

Ông ta vòng tay ra sau lưng, rút từ trong hộp gỗ ra mấy đoạn thép, lách cách mấy tiếng đã lắp thành một cây cung sắt dài tám thước. Ông ta tả thủ trương cung, hữu thủ vận kinh, chỉ nghe “bằng” một tiếng như sét nổ, mũi tên xé gió lao đi, cắm phập vào ngực tên cung thủ đi gần Lưu Kỳ nhất.

Lưu Kỳ trọng nhất là thể diện, y không muốn mất mặt trước thuộc hạ, liền trương cung lắp tên bắn trả một phát. Tỷ lực của y cực kỳ hùng hậu, mũi tên rời cung bay thẳng về phía Thạch Mạn Khanh.

Ông ta cười nhạt, trong chớp nhoáng đã bắn ra hai phát. Phát đầu chẻ mũi tên của Lưu Kỳ làm hai nửa, đâm thẳng vào ngực y. Lưu Kỳ vội giơ Lang nha bồng lên gạt, bồng nghe “phập” một tiếng, mũi tên đi sau đã lấy mạng tên cung thủ thứ hai.

Lưu Cơ bỗng nhiên thốt lên:

- Tôn giá phải chăng họ Thạch?

Thạch Mạn Khanh cười ha hả: “Không ngờ còn có người nhớ đến lão phu!” Ông ta vừa dứt tiếng cười, ba tên cung thủ khác đã chết lả dưới tiếng dây cung.

Lưu Cơ lạnh lùng đáp:

- Đoạn tụ Tu la tiến phi Thạch phiêu kỵ còn ai thi triển nổi. Có điều ông đem thần kỹ đó sát hại mấy tên tiểu tốt, không sợ bị thiên hạ chê cười sao?

Y sợ bọn thuộc hạ bị tiến pháp của đối phương làm nhục nhục khí, nên mới giở giọng nói khích như vậy. Thạch Mạn Khanh cười lên khách khách:

- Thạch mỗ buông cung gác kiếm bấy lâu, mắt mờ tay yếu, vừa may có Lưu huynh đây xua một đàn dê đến cho Thạch mỗ luyện tập, vì sao lại không bắn.

Ông ta vừa đối đáp vừa xạ kích, hai mũi trước giết được hai tên kỵ mã, nhưng hai mũi sau đều bị Lưu Cơ gạt được. Thạch Mạn Khanh trong lòng hơi bức bối, liền rút ra một mũi tên dài hơn hẳn những mũi tên khác, lạnh lùng thốt:

- Lưu huynh, vậy mời thử một ngọn Tu la Xuyên tâm tiễn.

Ông ta cung tay lại, dồn tụ nội lực vào hữu thủ, “phùng” một tiếng như tiếng dây đàn đứt đoạn, tên rít lên như sấm động rời cung.

Lưu Cơ hiểu rằng toàn quân đều đang trông vào mình, biết đối phương đã giở tuyệt kỹ ra, ngọn tiễn này tuy vạn phần khó đỡ nhưng không đỡ không được, đành vung song tiên lên nhắm mũi tên bổ xuống.

Nào ngờ tiền đạo của Thạch Mạn Khanh mười phần cổ quái, còn cách Lưu Cơ chưa đầy năm thước nó bỗng hạ thấp độ cao, “bục” một tiếng đã cắm ngập vào ức con chiến mã của họ Lưu, kinh lực phá ra dìm hẳn con ngựa xuống cát, máu bắn tung tóe.

Lưu Cơ lâm nguy bất loạn, mũi chân điểm vào yên ngựa vọt lên, vừa lúc Lưu Kỳ phóng qua, liền đỡ cha đáp xuống ngựa của mình.

Thạch Mạn Khanh vừa chạy vừa nói vọng lại:

- Lưu huynh, vạn phần xin lỗi! Là “mã tâm” chứ không phải “hổ tâm”!

Lưu Cơ hiệu là Hắc hổ, bị ông ta chế nhạo như vậy thì khí tức đầy ruột, mau chóng chuyển sang một con ngựa khác tiếp tục đuổi theo.

Thạch Mạn Khanh đang cười cười nói nói, bỗng nhiên nghe bên tai có tiếng rít gió, lập tức nghiêng đầu vung tay chụp lấy mũi tên. Trảo của ông ta sắp đến đích, bỗng thấy trên thân mũi tên lấp lánh ánh xanh, vội biến trảo thành chỉ, dùng móng tay ngón giữa búng mũi tên văng đi.

Ông ta nhìn lại móng tay mình đã bị chất độc trên thân mũi tên ăn mòn một chút, lòng thầm kinh hãi, bèn ngoảnh đầu nhìn lại.

Phía tây nam, đạo quân thứ hai đã tiến sát họ. Người đi đầu là một nữ lang mặc giáp trụ màu xám chì, tay còn cầm cây loan cung, chính là người vừa xuất thủ.

Nàng ta cất giọng lạnh lẽo nói vọng sang:

- Lưu tướng quân, cha con các vị lượng sức mình nếu không thu thập được bọn họ, chi bằng giao lại cho Lý Khuê này đi.

Lưu Kỳ giọng đầy hần học đáp:

- Lý đạo trưởng, hóa ra đạo trưởng cũng có ý nhúng tay vào vụ này.

Lý Khuê cười nhạt:

- Tiếp được mật hàm của Trường An, đâu chỉ có mình cha con hai vị.

Nàng ta nói dứt lời, liền tiếp bắn ra hai mũi tên nhắm vào Thạch Mạn Khanh.

Hướng Hải Lam cười lên lãnh lút, y đối với cô nàng họ Lý nọ đã sinh lòng hứng thú lập tức giục ngựa chạy tạt qua, vừa lúc hai mũi tên lao đến. Y dùng bản đao chặn tên, mũi thứ nhất bị lực phản chấn gãy đến tận đốc. Đúng lúc đó mũi thứ hai bay đến, y vung đao trùn lấy bóng tên, khẽ rung tay một cái, mũi tên bị đao phong triệt tiêu kinh lực liền rơi xuống.

Thủ pháp đỡ tên của y một cương một nhu, một thô một khéo, khiến Lý Khuê không khỏi kinh ngạc. Thạch Mạn Khanh cười rộ lên:

- Hảo đạo pháp! Lý đạo trưởng hình như vẫn phòng không gối chiếc, vị bằng hữu này của lão phu cũng có thể coi là tài mạo song toàn, nếu đạo trưởng không chê thì lão phu sẽ đứng ra làm mối!

Lý Khuê tức đỏ cả mặt lên, liền vòng tay ra sau gáy, ném ra hai lưỡi phi đao hình trăng khuyết trong chớp mắt. Hồi phong đao của nàng ta oai lực cực lớn, có thể đả thương đối phương rồi tự động bay về.

Đường bay của phi đao rất hiểm hóc, Hương Hải Lam không dám coi thường, liền thốt lên: “Trương cô nương, đỡ hộ tại hạ một mũi!” Y vừa nói dứt lời liền đảo cán đao đâm vào giữa vòng xoáy của lưỡi Hồi phong đao, dùng miên kinh tiếp dẫn, kéo lưỡi đao lại gần rồi giơ tay bắt lấy. Y biết nếu để đối phương phát huy oai lực của đôi phi đao này sẽ rất phiền phức, nên mới tìm cách triệt tận gốc mối họa ấy.

Phía bên kia, Trương Khởi Nguyệt vừa đánh văng lưỡi đao thứ hai ra, nó liền bay trở lại với Lý Khuê. Nàng ta thấy Hương Hải Lam đoạt đao dễ dàng như vậy, không dám ném ngọn đao còn lại ra lần nữa.

Hai cánh quân từ hai bên ép vào, bọn họ thẳng đường mà chạy, khoảng cách do đó không khỏi càng ngày càng gần. Cung thủ của hai đạo bắn tên như mưa, bọn Tần Sương ba người đều ngưng thần đỡ gạt, riêng Thạch Mạn Khanh vừa né tránh vừa bắn trả, mỗi phát tên lại giết chết một tên địch. Ông ta bắn hết tên liền chuyển sang bắt tên của đối phương tiếp tục bắn.

Tới khi khoảng cách giữa hai bên chỉ còn ngoài chục trượng, quân mã hai đạo đều ngưng bắn tên, tay cầm sẵn đại đao trường mâu chuẩn bị giáp chiến. Thạch Mạn Khanh ngoảnh lại nhìn ba người kia cười cười:

- Cho ba người nếm một chút mùi vị xung sát sa trường nhĩ!

Ông ta vừa dứt lời, binh mã đã từ hai bên ập tới vây họ vào giữa. Bọn Tần Sương thấy ông ta tỏ vẻ cười cợt coi chết như về, trong lòng đều kinh hãi nhưng cũng không làm sao được, đành rút binh khí xông lên cự địch. Thạch Mạn Khanh bắt lấy ngọn thương của một tên lính, vừa múa lên đã đâm chết ba tên kỵ mã.

Dưới sự chỉ huy của Thạch Mạn Khanh, bốn người dựa lưng vào nhau, người này phòng thủ thì người kia tấn công, kỵ mã của đối phương tuy đông nhưng nhất thời cũng không làm gì được họ. Có điều hai đạo kỵ binh này đều là quân tinh

tráng trăm người chọn một, trận thế bao vây như thành đồng vách sắt. Cha con Lưu Cơ và Lý Khuê đều không trực tiếp giao phong, chỉ đứng ngoài đốc chiến.

Giao chiến hồi lâu, đối phương đã thiệt mạng hơn hai trăm quân mã, còn bọn Tần Sương vẫn chưa ai bị thương. Nhưng sức người có hạn, tuy ai nấy đều thân hoài tuyệt kỹ nhưng tự biết khó lòng cầm cự lâu dài. Thạch Mạn Khanh thấy càng đánh lâu càng bất lợi, liền ngấm ra hiệu cho họ, rồi múa thương xông ra. Ông ta vốn là chiến thần trên sa trường, một ngọn thương nhoáng lên đã mở ra một con đường máu lao về phía trước.

Lưu Cơ và Lưu Kỳ nhìn nhau gật đầu rồi xông tới. Thạch Mạn Khanh hú lên một tiếng như long ngâm, trường thương múa lên loang loáng đấu với hai cha con. Kỵ binh của Lưu gia kỷ luật như sắt, sau khi bị Thạch Mạn Khanh phá vây liền mau chóng bịt lấy kẻ hở. Bọn Tần Sương chưa kịp bám theo trợ lực cho ông ta đã bị chặn lại.

Đấu được chừng tàn một nén hương, Hưởng Hải Lam thét lên:

- Đại ca, bên này nguy rồi, anh mau lại đây.

Thạch Mạn Khanh quát lên:

- Lão phu còn đang vướng chân vướng tay ở đây, các người tự mình giải quyết đi.

Đánh thêm một hồi, ba người bọn họ mấy lần suýt lâm vào hiểm cảnh, nhuệ khí bắt đầu suy giảm. Tần Sương lại thét lên:

- Đại ca, anh còn không lại!

Thạch Mạn Khanh ứng thanh đáp: "Ta tới đây!" Ông ta vừa nói dứt lời, Lý Khuê đã tuốt kiếm thúc ngựa xông tới. Hai phe vốn kình địch nhau, nhưng đều biết đối phương ghê gớm vô cùng, nếu không tranh thủ cơ hội này thì khó lòng chế phục được ông ta.

Ba cặp người ngựa chạy vòng quanh như đèn kéo quân, đao kiếm nhoang nhoáng tấn công một mình Thạch Mạn Khanh ở giữa. Ông ta vẫn bình tĩnh đối phó, nhưng không sao thoát ra để quay lại cứu viện cho họ.

Vòng vây ngày càng xiết chặt, bọn Tần Sương ba người chỉ còn biết dồn tàn lực chống đỡ, nhắm mắt cầm cự được phút nào hay phút ấy.

Bỗng có tiếng binh khí va chạm chát chúa từ bên ngoài, rồi một kỵ sĩ phóng ngựa xông thẳng vào vòng vây. Người này mặc giáp đen, đeo mặt nạ, sử một

ngọn thương ba mũi hai lưỡi như rồng bay phượng múa đánh bạt đám thiết kỵ sang bên.

Phía sau anh ta là một toán binh mã cũng mặc giáp đen, không kèn không trống đánh thốc vào từ hai cánh, xẻ vòng vây làm ba đoạn. Người nọ quát lên:

- Chạy mau, để ta đoạn hậu!

Bọn Tần Sương thấy sinh lộ vừa mở, vội giục ngựa nhắm hướng nam chạy thẳng. Thạch Mạn Khanh cười lên khanh khách:

- Ba vị, lão phu có chút việc bận, xin hẹn lần sau sẽ xả thân bồi tiếp.

Ông ta múa thương đẩy bạt ba địch thủ ra rồi giục ngựa rút lui. Người kia chỉ huy toán binh mã áo đen vừa đánh vừa lùi. Lý Khuê và Lưu Cơ lập tức chia quân ra, một nửa vây y lại, một nửa đuổi theo nhóm của Tần Sương.

o0o

Nhờ có toán binh mã nọ đi chặn hậu, bốn người bọn Tần Sương bứt được khỏi sự bám đuổi của truy binh, ngựa không dừng vó chạy vào quan nội. Trời đã về khuya. Sau trận khổ chiến, ai nấy đều mệt nhoài, liền xuống ngựa điều khí. Thạch Mạn Khanh rút lui sau cùng, khi ông ta phóng ngựa tới nơi, mặt mày vẫn bình thản như không có chuyện gì xảy ra, hơi thở cũng không hề gấp rút, chỉ nhíu mày hỏi:

- Người mặc giáp đen đó là ai? Lão phu rời Trung Nguyên đã lâu, không biết trong đám hậu bối lại nảy ra một tay anh kiệt như vậy?

Hương Hải Lam khẽ lắc đầu không đáp. Trương Khởi Nguyệt nhìn sang Tần Sương. Chàng trầm ngâm:

- Người này đeo mặt nạ, binh khí giáp trụ võ công tất cả đều không giống. Tại hạ khó mà nhìn ra được.

Chàng vừa dứt lời, bỗng có tiếng vó ngựa đơn độc tiến lại gần. Cả bốn ngẩng đầu nhìn lên, thấy đó là một người mặc giáp đen trong toán binh mã cứu viện khi nãy, toàn thân bê bết máu. Y giục ngựa đi tới chỗ họ rồi nhảy xuống, động tác vẫn còn nhanh nhẹn.

Tần Sương thấy khuôn mặt y rất quen, bất giác nhớ ra, trong lòng dậy lên một thứ linh cảm không lành. Người kia bước đến trước mặt Tần Sương, nước mắt chan hòa với máu trên khuôn mặt đầy gió bụi, nghẹn ngào:

- Tần học sĩ, Vũ Văn tướng quân... không xong rồi...

Tần Sương thất kinh thốt lên:

- Vũ Văn huynh làm sao?

Người kia gạt nước mắt đáp:

- Hôm trước Vũ Văn tướng quân đi tuần ngoài ải, bắt được một thám báo vừa đưa thư của Cửu vương cho cha con Lưu Cơ đang trên đường về. Tướng quân tra hỏi hồi lâu, biết được thủ hạ của Cửu vương là Đường Yết thay mặt ông ta phát mật hàm sai hai đạo quân của Tây Bắc nhị vương đón lỏng Tần học sĩ khi ngài trở lại.

Y nói đến đây lại nghẹn lời òa khóc. Tần Sương hỏi dồn: “Rồi sao nữa?”

- Vũ Văn tướng quân lo lắng cho Tần học sĩ, quyết dẫn quân đi cứu. Tướng quân tuy nắm quyền thống lĩnh nhưng bên dưới còn hai viên phó tướng, đối phương lại là các phiên vương nên khó lòng huy động đại quân. Vũ Văn tướng quân có một đội thiết kỵ ba trăm người được huấn luyện bí mật, không biên chế trong doanh trại, cả hai phó tướng cũng không biết đến sự tồn tại của họ, bèn dẫn đội thân binh ấy đến cứu ngài. Vừa rồi ông ấy đi đoạn hậu, bị cha con Lưu Cơ và Lý Khuê vây đánh, không may trúng một ngọn Hồi phong đao của ả giặc cái đó...

Tần Sương ngồi thừ ra không nói lời nào, khuôn mặt tái đi. Người kia gỡ sau lưng xuống cây đàn thiết tỳ bà, đưa cho Tần Sương:

- Trước khi lâm chung, Vũ Văn tướng quân có dặn mật tướng chuyển vật này lại cho Tần học sĩ. Ông ấy nói ngài cứ yên lòng, chỉ cần vượt qua Nhạn Môn quan là thoát khỏi phạm vi khống chế của hai phiên vương rồi.

Tần Sương run rẩy đưa tay ra đỡ cây đàn. Trên mặt đàn vẫn còn nguyên ngọn Hồi phong đao của Lý Khuê xuyên từ mặt sau ra mặt trước, thân đao đầm máu. Vũ Văn Uyên rất ưa thích cây đàn này, dù cải trang ra trận nhưng vẫn đeo nó trên lưng. Hắn là y bị Lý Khuê dùng phi đao ám toán, lưỡi đao mới đâm xuyên qua cây đàn cắm vào lưng y.

Tần Sương nâng cây đàn lên, nhớ lại hình ảnh của Vũ Văn Uyên đứng trên đỉnh núi oai hùng biết mấy, lòng chua xót khôn tả. Chàng đưa tay chạm vào mặt đàn. Tinh một tiếng, dây đàn run lên ai oán rồi đứt đoạn. Tần Sương ôm cây đàn

thiết tỳ bà vào lòng, máu trên đàn thấm loang lổ ra tẩm áo trắng. Chàng ứa nước mắt thốt lên:

- Tử Đô! Tử Đô! Hỡi ơi, nhân cầm câu vong...¹

Tử Đô là tên tự của Vũ Văn Uyên. Cha y năm xưa theo đòi binh nghiệp, vì bị bệnh nên không thành tựu, rất hy vọng y nối được chí mình. Bởi thế ông ta mới đặt tên tự cho y là Tử Đô, những mong sau này y có thể được như Vũ Văn Thành Đô là một viên hổ tướng đời Tùy. Không ngờ y mới ba mươi tuổi đã đoán mệnh.

Chàng ngẩng lên hỏi người mặc áo đen:

- Vị huynh đệ này, tại hạ vẫn chưa được thỉnh giáo cao danh?
- Mạt tướng là Địch Hoài, tùy tướng của Vũ Văn tướng quân.

Tần Sương trầm ngâm:

- Thi thể của Vũ Văn huynh bây giờ đâu?

Địch Hoài thở dài:

- Khi Vũ Văn tướng quân bị thương, mạt tướng định liều chết đưa ông ấy phá vây, nhưng tướng quân nhất định không chịu, ra lệnh cho mạt tướng phải đem cây đàn về cho Tần học sĩ. Vũ Văn tướng quân nói việc đại tướng của triều đình gây hấn với hai phiên vương tuyệt không được lộ ra ngoài, ông ấy sẽ tự hủy dung mạo không để Lưu Cơ phát hiện ra thân phận.

- Vậy Địch huynh định tính toán thế nào?

- Bây giờ mạt tướng sẽ quay trở về doanh trại, báo rằng Vũ Văn tướng quân đi săn không may bị hổ vồ. Cũng chẳng còn cách nào khác cả.

Tần Sương ghen lời. Vũ Văn Uyên một đời phong lưu anh kiệt, không ngờ vì bảo vệ chàng lại phải chết một cái chết ủy khuất không rõ ràng như vậy.

Địch Hoài leo lên lưng ngựa rồi liền ngoảnh lại nói với Tần Sương:

- Tần học sĩ, mạt tướng chỉ là kẻ dưới, không dám nhiều lời. Nhưng có mấy câu này không thể không nói.

Tần Sương gật đầu: “Địch huynh cứ nói, Tần Sương xin nghe”.

¹ Cả đàn và người đều mất.

- Mặt tướng không rõ Tần học sĩ theo đuổi chuyện gì, nhưng Vũ Văn tướng quân đã vì ngài mà không tiếc cả tính mạng, ngài nhất định không được để ông ấy thất vọng.

Tần Sương nghiêng răng gật đầu: “Điều đó tại hạ biết!”

- Mặt tướng tài hèn, không phải là đối thủ của Lý Khuê. Nhưng Tần học sĩ võ công phi phàm, muôn ngàn lần xin đừng quên mối thù của Vũ Văn tướng quân.

Chàng lại gật đầu: “Tại hạ nhất định không quên!”

Địch Hoài đáp: “Nếu vậy thì tốt lắm!”, rồi y giục ngựa phóng đi.

Tần Sương vẫn ôm cây đàn ngồi yên bất động.

Bọn Thạch Mạn Khanh ba người không ai nói gì, để y ngồi trong câm lặng.

Hồi lâu, Hương Hải Lam đưa mắt cho Trương Khởi Nguyệt, hất hàm về phía Tần Sương ra hiệu. Nàng lắc đầu, nhưng Thạch Mạn Khanh cũng ra dấu thúc giục.

Cuối cùng nàng đành bước lại, dịu dàng nắm lấy cánh tay chàng, nhỏ nhẹ:

- Đường về Trường An còn xa lắm, mình phải đi thôi.

Tần Sương lẩm bẩm:

- Tôi thật chẳng ra gì! Lần trước tôi còn đánh y một chuồng tới thổ huyết!

Nàng ngồi xuống bên cạnh chàng, trầm ngâm, rồi chìa tay ra.

Tần Sương bỗng nhiên thấy lòng bàn tay mình lạnh buốt, cúi đầu nhìn xuống, thấy trong tay mình chính là lưỡi kim câu của Trương Khởi Nguyệt, sững sờ nhìn nàng không chớp mắt. Cánh tay này nàng luôn giấu kín, hôm nay lại chìa ra cho chàng. Nàng khẽ đập lưỡi câu vào lòng bàn tay Tần Sương, nhìn chàng mỉm cười:

- Nào, tôi đỡ anh dậy, chúng mình cùng đi!

o0o

Trên đường trở về, tâm tình của Tần Sương u uất chưa tan, nhưng nhờ Trương Khởi Nguyệt mà cũng khá hơn đôi chút. Hương Hải Lam tuy lúc nào cũng cười cười nói nói, nhưng kỳ thực trong lòng y suy tính những gì không ai rõ. Bốn người họ cải trang thành như một đoàn khách thương, suốt mấy ngày không có

chuyện gì xảy ra, ai nấy cũng đều bốt căng thẳng phần nào. Những nơi họ đi qua trước đó đều là những tiểu trấn nhỏ, Lương Châu mới là tòa thành thực sự mang phong vị Trung Nguyên đầu tiên trên đường trở về. Càng gần tới nơi, Thạch Mạn Khanh càng tỏ ra bồi hồi xúc động.

Bốn người rong ruổi đi trên con đường lớn dẫn vào thành Lương Châu. Đột nhiên phía trước họ dậy lên tiếng vó ngựa. Cả bốn nhìn lên, thấy một cỗ xe tứ mã đang phi nước đại, khí thế cực kỳ hung mãnh. Bọn Tần Sương không muốn phiền phức, đều giật ngựa tránh sang bên cho cỗ xe đi qua.

Riêng Thạch Mạn Khanh vẫn đứng yên tại chỗ, hé môi cười nhạt: “Lão phu mấy chục năm nay mới trở về, ngày đầu đặt chân lên cố thổ lẽ nào lại phải nhường lối cho kẻ khác?”

Ông ta nhảy xuống ngựa, bước lên trước, khoanh tay đứng đợi.

Tay mã phu vội vã ghì cương cho ngựa dừng lại, nhưng bốn con ngựa đều như đã hóa điên, cứ thế rầm rập lao về phía Thạch Mạn Khanh.

Thạch Mạn Khanh nhẹ nhàng giơ hữu chưởng lên, vừa vặn lúc hai con ngựa đi đầu lao đến. Ông ta quát lên một tiếng như sấm động, đờn chưởng dè lên thanh gỗ đóng ách giữa hai con ngựa, vận kinh ép xuống.

Cỗ xe bị một luồng kinh lực hùng mạnh vô tỉ chặn lại, hai con ngựa đi đầu hí lên dữ dội rồi quy xuống, máu như trào qua kẽ mắt, hai con ngựa đi sau cũng không khá hơn. Cỗ xe xô thẳng vào mấy con ngựa, hất tên mã phu bay về phía trước.

Thạch Mạn Khanh vươn tay bắt lấy tên mã phu, nhẹ nhàng đặt xuống.

Ông ta không màng gì đến y, chỉ lại gần chăm chú quan sát một con ngựa hồi lâu rồi ngoảnh lại bảo bọn Tần Sương:

- Thôi, mình đi!

Cả ba lẳng lẳng lên đường, bỏ lại tên mã phu ngơ ngác nhìn theo.

o0o

Khi họ đã sánh vai lên ngựa, Thạch Mạn Khanh mới lộ vẻ nghiêm trọng:

- Bốn con ngựa vừa rồi đều bị trúng độc. Không hiểu kẻ hạ độc có dụng ý gì, nhưng xem ra sóng gió sắp nổi lên rồi.

Trương Khởi Nguyệt và Hương Hải Lam mãi để ý lời nói của ông ta, không ai chú ý thấy Tần Sương vừa lặng lẽ giấu một vật vào tay áo.

Bọn họ nghỉ lại ở một khách điểm trong thành Lương Châu.

o0o

Ước chừng mọi người đều đã ngủ say, Tần Sương mới lặng lẽ trở dậy. Chàng chỉ xỏ chân vào đôi giày rồi mặc nguyên đồ ngủ rời khỏi phòng. Đi tới hậu viên, chàng lấy trên xà nhà xuống một bộ quần áo mặc vào rồi vượt tường ra ngoài.

Nguyên lai chàng đã mang quần áo giấu ở đây từ ban ngày, e ăn mặc chỉnh tề nửa đêm ra ngoài sẽ khiến mọi người sinh nghi. Chàng mặc đồ ngủ rời khỏi phòng, nếu có ai để ý cũng chỉ nghĩ là chàng đi vệ sinh mà thôi.

Tần Sương rời khỏi khách điểm, cưỡi ngựa đi mãi miết trong đêm. Đến trước một tòa trang viện rộng lớn tọa lạc trên con đường chính của thành Lương Châu, chàng xuống ngựa, thì thâm vào tai Hắc Vân. Nó liền quay bước bỏ đi.

Cổng trang viện khép hờ, ở bên trong vẫn sáng đèn. Chàng đẩy cửa bước vào, chống trúc can bước lên.

Tần Sương chống trúc can bước lên.

Trong đại sảnh có sáu người.

Người ở chủ vị tóc dài mi bạc, mặc trường bào màu nâu, dung mạo khắc khổ.

Người thứ hai ngồi dưới ông ta mặc hắc y, dáng bộ phong lưu.

Người thứ ba mặc đồ trắng, chống cây Khốc tang bổng.

Người thứ tư mặc quan phục, lưng đeo khoái đao.

Người thứ năm chột một mắt, gương mặt lạnh lẽo dữ tợn.

Người ngồi cuối cùng là một đạo cô áo vàng, dung nhan mặn mà sắc sảo.

Ngôi khách vị để trống.

Tần Sương không nói lời nào, lặng lẽ bước tới chiếc ghế trống.

Cả đại sảnh im phăng phắc, chỉ có tiếng chân tập tễnh của chàng và tiếng ngọn trúc can đều đặn gõ xuống nền gạch.

Chàng lần lượt đi qua mặt từng người, ai nấy đều để ý tới từng cử động của chàng, nhưng mỗi người có một biểu hiện khác nhau. Đạo cô áo vàng hờ hững. Gã chột mắt bình thản. Người mặc quan phục cảnh giác. Người áo trắng lộ vẻ căm tức. Người áo đen cười nham hiểm. Người áo nâu chẳng có cảm xúc gì.

Chàng ngồi xuống ghế, đặt trúc can lên đùi, ngoảnh sang nhìn người mặc áo nâu có ý dò hỏi. Người này mỉm cười, khẽ ra lệnh: “Dâng trà” Sau hậu đường, gia nhân lập tức mang trà ra.

Tần Sương đỡ lấy chén trà, hướng sang phía họ, diêm đàm thốt: “Đại sư...” Người áo nâu đỡ lời: “Lão phu đã hoàn tục từ lâu, tục danh là Sử Thanh Khê.” Tần Sương gật đầu tiếp:

- Sử huynh, Đường huynh, Thường huynh, Dương Tổng bộ đầu, Từ trưởng lão, các vị và tại hạ đều đã có duyên gặp mặt... ồ... xin hỏi vị này...

Đạo cô áo vàng lật chưởng lên, chậm chậm đẩy ra, nói: “Ta là Đồng Song Thành”. Tần Sương giật mình thốt lên: “Thì ra là Đồng tiên tử!”

Chưởng pháp nàng ta sử ra tiềm ẩn Lãnh uyên kinh, chính là chiêu thức người nông phu trên đường dạo nọ sử dụng để ám toán chàng. Đồng Song Thành cười tủm tỉm:

- Té ra Hầu gia vẫn chưa quên, hân hạnh.

Chàng cất tiếng cười, hờ hững đáp:

- Được ngọc thủ mỹ nhân đặt vào trước ngực, âm kinh mấy ngày liền quần quýt không tan, quả thực khó quên...

Đồng Song Thành im lặng không đáp. Tần Sương uống cạn chén trà, rút mảnh vải xanh trong tay áo chìa ra, rồi chậm rãi ngoảnh sang Sử Thanh Khê

- Xin hỏi Sử huynh, Tiểu Lân hiện đang ở đâu?

Sử Thanh Khê vẫy tay một cái, từ hậu đường hai thủ hạ liền áp giải một người ra, chính là Tiểu Lân thư đồng của chàng. Gã kêu lên: “Chủ nhân”. Chàng gật đầu, bình thản hỏi: “Người không sao chứ?” Tiểu Lân vội đáp: “Tiểu nhân không sao”.

Gã vừa thấy Dương Vô Cữu đã sầm mặt lại toan nói mấy lời khó nghe. Tần Sương sợ gã ăn nói lung tung chọc giận đối phương, vội to tiếng quát át đi. Tiểu Lân không dám cãi lời, xụ mặt ra rồi im lặng.

Đường Yết đứng dậy, bước lại gần gã, cung tay phẩy ra một chuồng. Kinh lực khiến hai đầu gối Tiểu Lân nhún ra, buộc gã phải quỳ thụp xuống. Gã tuy không cưỡng lại được nhưng ánh mắt vẫn rất quật cường nhìn thẳng vào Đường Yết. Tần Sương bình thản hỏi:

- Đường tứ gia có gì chỉ giáo?

Đường Yết cười nhạt, chìa tay về phía Sử Thanh Khê, ngụ ý nói ông ta là người chủ trì mọi việc ở đây. Sử Thanh Khê tủm tỉm cười tiếp:

- Tần học sĩ! Chuyện cũng chẳng có gì. Lão phu chỉ muốn hỏi ngài mấy câu...

- Sử huynh cứ hỏi, nếu Tần mỗ giúp được, nhất định sẽ chẳng từ nan.

- Nghe nói Tần học sĩ có một mảnh ngọc bội giá trị liên thành, bọn lão phu muốn hỏi mượn xem để mở rộng tầm mắt.

Tần Sương mỉm cười:

- Chẳng giấu gì Sử huynh, chuyện đó quả là có thật. Hiềm một nỗi tại hạ được sự ủy thác của người, không thể chiều ý Sử huynh được. Vả chẳng hiện vật đó cũng không ở trên người tại hạ.

- Tần học sĩ nói vậy, phải chăng đã giao lại mảnh ngọc bội đó cho một vị bằng hữu tên gọi Thạch Mạn Khanh?

Rõ ràng là thông tin từ cha con Lưu Cơ đã tới tai Sử Thanh Khê. Tần Sương thở dài.

- Sử huynh thứ lỗi, chuyện đó tại hạ không thể trả lời.

Đường Yết hắng giọng một tiếng, y đặt tay lên đầu Tiểu Lân, mấy ngón tay gõ nhẹ vào trán gã nghe cộc cộc. Tần Sương im lặng hồi lâu, cuối cùng gật đầu.

Sử Thanh Khê trầm giọng xuống.

- Như vậy là Thạch bằng hữu đang có trong tay ba mảnh ngọc bội. Tần học sĩ có thể thu xếp mời ông ấy tới Vạn gia chơi một chuyến được chăng? Chỉ cần ngài đáp ứng yêu cầu này, Đường lão tứ nhất định sẽ không làm khó thư đồng của ngài.

Ngụ ý của đối phương là lấy tính mạng Tiểu Lân ra uy hiếp buộc chàng phải dẫn dụ bọn Thạch Mạn Khanh vào bẫy, Tần Sương lẽ nào không hiểu.

Đường Yết nhẹ nhàng thêm:

- Thiết tưởng chỉ một cái chết của Vũ Văn tướng quân đã là quá đủ...

Theo lời Địch Hoài, trước khi chết Vũ Văn Uyên đã hủy đi dung mạo, nhưng cho dù không còn bằng chứng thì người của Cửu vương cũng không khó khăn gì để phán đoán được chân tướng sự việc.

Câu nói ấy không khác gì một nhát dao đâm vào tim Tần Sương. Trong số vô vàn cái chết của những người bị chàng làm liên lụy, thì Vũ Văn Uyên là sự mất mát đau đớn nhất. Bàn tay chàng siết chặt tay ghế, dăm dăm nhìn Tiểu Lân. Gã nín lặng nhìn chàng, ánh mắt hùng hồn, khe khẽ lắc đầu. Tần Sương thở dài đứng dậy, nhìn thẳng vào mặt Sử Thanh Khê, chậm rãi buông từng tiếng:

- Sử huynh, các vị muốn tại hạ vì bằng hữu mà bán đứng một bằng hữu khác. Chuyện này thứ lỗi Tần mỗ làm không nổi.

Sử Thanh Khê thở dài lẩm bẩm: “Đáng tiếc! Đáng tiếc!”

Đường Yết vỗ nhẹ lên đầu Tiểu Lân một cái, cười nhạt: “Đáng tiếc! Đáng tiếc!”, đoạn bỏ trở về chỗ ngồi. Khi y đã yên vị trên ghế, ánh mắt Tiểu Lân bỗng nhiên trở nên khác lạ. Gã chăm chăm nhìn Đường Yết, giọng ghen lại: “Người...”

Từ khóe mắt gã, chảy ra hai hàng huyết lệ. Máu ở tai, ở mũi, ở miệng theo nhau ồ ạt trào ra. Gã ngược đôi mắt thất thần nhìn Tần Sương rồi gục xuống.

Tần Sương không nên nổi xúc động, băng mình từ trên ghế lại, ôm lấy người Tiểu Lân, thấy toàn thân y vẫn còn nóng hổi. Chàng nghiêng chặt hai hàm răng, dần từng tiếng:

- Nó chẳng qua chỉ là một đứa trẻ con còn chưa hiểu việc đời. Các người hà tất phải thi triển thủ đoạn độc địa như vậy?

Sử Thanh Khê thở dài: “Trụy tâm Trầm huyết thủ của Đường lão tứ quả thực âm độc vô tỉ...”

Bọn họ ngày thường vốn kình địch nhau, ông ta không hề bỏ lỡ cơ hội này chĩa mũi dùi về phía y.

Đường Yết cười nhạt tiếp lời:

- Đường mỗ vốn chỉ muốn đùa chơi với y một chút. Nếu Sử lão tam mà thật sự có lòng lân mẫn thì y cũng không đến nỗi phải uống mạng...

Đường Yết cũng không phải tay vừa, lập tức trả đòn. Bọn họ tuy đông người chiếm thượng phong, nhưng võ công Tần Sương không phải tầm thường, nếu chàng liều chết báo thù thì khả năng lấy một mạng đổi một mạng không phải không có. Bởi thế nên ai nấy đều muốn đẩy cái phong nhuệ của đối phương cho kẻ khác hứng chịu còn mình đứng ngoài thừa cơ thủ lợi. Hơn nữa kẻ tung người hứng cũng làm tinh thần Tần Sương nhiễu loạn, giúp bọn họ dễ dàng chế phục chàng hơn.

Lúc ban chiều, Đường Yết hạ độc lên cỗ xe ngựa nhằm thu hút sự chú ý của bọn Thạch Mạn Khanh, nhân cơ hội đó lén bắn về phía Tần Sương một mũi ám khí, quần theo mảnh áo bào của Tiểu Lâm ngày thường vẫn mặc, trên có vài hàng chữ. Thư nói Tiểu Lâm đang ở trong tay bọn chúng, hẹn chàng canh ba đến Vạn gia trang, nếu không phó ước thì tính mạng Tiểu Lâm khó toàn. Chàng đối với gã thư đồng nợ tình thân như ruột thịt không thể bỏ mặc gã, liền lẳng lặng tìm đến Vạn gia, không ngờ cũng không cứu nổi gã.

Tần Sương hít vào một hơi, đè nén cảm hờn xuống đáy lòng, đặt tay lên đốc kiếm rồi lạnh lùng thốt:

- Sử huynh, một người xuất thân Phật môn như huynh, không ngờ thủ đoạn cũng tàn bạo như vậy...

Sử Thanh Khê thủng thẳng hỏi Tần Sương:

- Tần học sĩ muốn quyết một trận tử chiến hay bằng lòng bó tay chịu trói?

Tần Sương lạnh lẽo đáp:

- Sử huynh thủ tín như vậy, Tần Sương cũng đành mặt dày mà bội ước thôi.

Sử Thanh Khê chấp tay nói: “A di đà phật!” Ông ta đã hoàn tục, giờ lại chấp tay tuyên Phật hiệu, Tần Sương biết ngay đối phương sắp thi triển tuyệt học của Phật môn. Trong đầu chàng xoay chuyển thật nhanh, bỗng nhiên bình thản đáp:

- Sử huynh, tại hạ muốn nộp binh khí.

Sử Thanh Khê buông hai tay ra, nhưng vẫn cảnh giác đề phòng nói:

- Nếu vậy thì tốt lắm, đa tạ Tần huynh nhân nhượng.

Tần Sương liếc mắt nhìn Đồng Song Thành, hồ hững thốt:

- Tại hạ là bại tướng dưới tay Đồng tiên tử, nếu có thể giao binh khí cho Đồng tiên tử thì tốt quá, sau này có đồn ra giang hồ tại hạ cũng đỡ mất mặt phần nào.

Sử Thanh Khê suy nghĩ giây lát rồi gật đầu.

Tần Sương liệng thanh trúc can về phía Đồng Song Thành. Nàng ta đưa tay bắt lấy, ánh mắt có chiều khác lạ.

Sử Thanh Khê bước lại gần chàng, nghiêm mặt nói: “Lão phu đắc tội!” Tần Sương giơ hai tay lên, lạnh lùng đáp: “Sử huynh xin tự nhiên!” Ông ta liền phóng chỉ điểm vào mấy đại huyệt trên người chàng.

o0o

Vạn gia trang kỳ thực là một cơ sở bí mật của Cửu vương ở Lương Châu, thiết kế chu mật, dưới lòng đất có địa lao kiên cố. Sau khi khống chế được Tần Sương, Sử Thanh Khê liền sai người đưa chàng xuống giam ở đó.

Trong triều, Tần Sương tuy không tham gia vào chính sự, nhưng vẫn nổi danh là người văn võ song toàn. Lần này Sử Thanh Khê chủ trì đại sự ở Lương Châu, ông ta tuy tàn nhẫn thâm trầm nhưng không phải là kẻ hiếu sát hỉ nộ thất thường như Đường Yết, đối với chàng ít nhiều gì cũng có một chút nể nang.

Tần Sương ngồi lặng trong bóng tối. Trên tường chỉ có một ngọn đuốc leo lắt cháy. Bóng tối đem lại cho chàng tịch mịch và tĩnh lặng, cho chàng không gian và thời gian để bình tâm lại trước bao nhiêu bão táp đã qua.

Đàn của Vũ Văn Uyên.

Câu của Trương Khởi Nguyệt.

Vạt áo của Tiểu Lân.

Chàng tuy thấy trong lòng có chút gì nhẹ nhõm, lại có vô vàn chua xót.

Nhẹ nhõm, vì sứ mệnh của chàng có thể nói là đã hoàn thành. Chàng hứa với Thái hậu sẽ tìm được Lý Lăng. Giờ Lý Lăng đã trên đường trở về Trường An. Bên cạnh ông ta còn có Hưởng Hải Lam và Trương Khởi Nguyệt đi theo hỗ trợ.

Chua xót, vì chàng cảm thấy mình đã mất mát quá nhiều. Chàng sợ dĩ không thể không đến Vạn gia trang, vì sau cái chết của Vũ Văn Uyên, chàng không còn dũng khí để mất thêm một người thân nào nữa. Cha chàng mất sớm, mẹ chàng mất sớm, rồi đại phu nhân cũng qua đời. Thái hậu tuy thân thiết, nhưng nói cho cùng vẫn là mẫu nghi của cả thiên hạ, không phải là người mẹ, dù chỉ là mẹ nuôi, của một mình chàng. Chỉ còn có một mình Tiểu Lân. Chàng đi xa, y là

người duy nhất tựa cửa mong chàng trở lại. Chàng ở nhà, y là người lo lắng bữa ăn giấc ngủ cho chàng. Y mới mười sáu tuổi. Nhưng ngay cả chàng cũng không cứu nổi y...

Bên tai chàng bỗng vang lên tiếng bước chân.

Chàng không ngẩng đầu lên, khẽ hỏi.

- Cô đã đến đây à?

- Vì sao người biết là ta?

- Đồng tiên tử, giờ này ngoài cô ra còn có thể là ai nữa?

Đồng Song Thành đứng dựa ngoài song sắt, thở dài:

- Vì sao người lại ném kiếm cho ta?

Tần Sương ngẩng đầu lên nhìn nàng, hơi mỉm cười:

- Bại dưới tay một người đàn bà, ít ra cũng là một thất bại xứng đáng.

Đồng Song Thành quay lại, nhìn thẳng vào mắt chàng qua lần song sắt, bất giác cười lên mấy tiếng: “Xem ra người bại dưới tay nữ nhân đâu phải chỉ một lần!”

Tần Sương cười thầm một tiếng, không đáp. Có lẽ cảm thấy câu nói ấy hơi quá tàn nhẫn đối với chàng, Đồng Song Thành cũng im lặng. Hồi lâu, nàng ta hỏi:

- Người biết rõ đây là cạm bẫy, vì sao còn đến?

Tần Sương bình thản nói:

- Tiểu Lân với tôi nghĩa là chủ tớ, tình như huynh đệ, có phần còn giống cha con. Cô thử nói xem, vì sao tôi lại không nên đến?

Đồng Song Thành thở dài.

- Người đối với ai cũng vậy sao?

Tần Sương gật đầu:

- Chỉ cần họ là bằng hữu của tôi, tôi nhất định sẽ không phụ họ!

- Ta và người không thân không thích, vậy vì sao hôm đó người lại cứu ta?

- Có lẽ vì hai bàn chân của cô đẹp quá.

...

- Những gì người nói với Sử lão tam, có phải là sự thật không?

Tần Sương gật đầu:

- Ngọc bội tôi đã giao lại cho Thạch Mạn Khanh, chuyện đó hoàn toàn là thật.

- Nếu vậy Sử lão tam sẽ dùng người để uy hiếp Thạch Mạn Khanh. Ông ta vì cho rằng người còn giá trị lợi dụng nên mới lưu người lại...

Chàng bật cười:

- Rõ ràng Sử lão tam không biết Thạch phiêu kỵ là người như thế nào. Nếu ông ta cho rằng có thể dùng mạng của Tần Sương này đánh đổi lấy an nguy của thiên hạ thì đã quá coi thường Thạch Mạn Khanh rồi.

Đồng Song Thành hốt nhiên im lặng, quay mặt đi, cố giấu hai hàng nước mắt.

- Đồng cô nương, thật ra cô đang có tâm sự gì...

Đồng Song Thành gạt nước mắt, gắng bình thần trả lời y, nhưng trong thanh âm của nàng không giấu nổi vẻ ghen ngào:

- Sử lão tam âm trầm thủ đoạn lắm. Nếu không lợi dụng được người, ngọc bội lại đã ở trong tay kẻ khác, ông ta nhất định sẽ trừ khử người để phòng hậu họa...

Tần Sương mỉm cười:

- Nhân sinh tự cổ thù vô tử... Hà huống những người thân yêu nhất của tôi đều đã ở dưới cửa tuyến, được cùng họ một lần tương tụ, có gì là không tốt?

Đồng Song Thành ghen lời:

- Người... người... Thường lão lục cảm hận người thấu xương, nhất định y sẽ hành hạ người đến mức sống không bằng chết...

- Tôi từ khi sinh ra đến năm mười bốn tuổi vẫn luôn ở trong tình trạng sống không bằng chết, chuyện đó thì có gì đáng ngại?

Nàng òa khóc.

Tần Sương hoảng hốt, vội nhòe dậy bước tới bên song sắt, thò tay nắm bàn tay lạnh buốt của nàng, đặt vào trong đó một chiếc khăn tay, lúng búng dỗ dành:

- Đồng cô nương, cô đừng khóc nữa...

Nàng ngẩng mặt nhìn chàng, khuôn mặt đẹp đẽ đầm đìa nước mắt.

- Người muốn chết, nhưng ta không muốn người chết...

Tần Sương lấy khăn lau nước mắt cho nàng, thở dài:

- Đối đầu với Cửu vương, nếu không thắng nghĩa là phải chết. Tôi với cô là địch thủ của nhau, lại vô cố vô thân, có gì đâu đáng để cô phải xót dạ quan hoài...

Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng, nghiêng răng lại:

- Người muốn ta phải nói thẳng ra, người mới vừa dạ hay sao?

Chàng cười buồn:

- Đồng cô nương, cô đối với tôi có biệt nhãn, chuyện đó tôi biết chứ. Có điều tôi chỉ biết cảm kích, mà cũng chỉ có thể cảm kích cô thế thôi...

Chàng bỗng nhận ra câu nói này giống hệt Hướng Hải Lam ngày nọ, bất giác không khỏi thấy chua chát trong lòng, liền dịu dàng tiếp:

- Vì thế cho nên tôi mới gửi lại cho cô cây trúc can...

Hai má đỏ lên. Nàng run giọng: “Nghĩa là từ sớm người đã biết?” Tần Sương gật đầu: “Tôi biết!” Nàng ngồi bệt xuống đất, lưng vẫn dựa vào song sắt, lẩm bẩm:

- Đã vậy, ta cũng chẳng giấu người làm gì nữa. Từ khi đánh người hai chưởng ấy, đầu óc ta lúc nào cũng nghĩ về người.

Bên kia song sắt, Tần Sương ngồi xuống cạnh nàng, thở dài:

- Sau này khi vận công trị thương, cảm thấy âm kinh của hai chưởng đó mạnh mà không sâu, tôi thường vẫn ngạc nhiên...

- Chưởng pháp ấy trọng nhất là khí định thần nhàn, khi đó tâm thần ta rối loạn nên tuy dốc cả mười hai thành chân lực phát chiêu nhưng không thể thúc động âm kinh thấu vào phủ tạng người được...

Nàng xòe hai bàn tay ra trước mặt, khẽ cười:

- Hai bàn tay này của ta trước giờ giết người cũng không phải ít, chẳng ngờ lại có một giây phút yếu mềm như thế...

Nàng chua chát tiếp:

- Ta từ nhỏ đã mồ côi cha mẹ. Làm thân con gái có chút nhan sắc, muốn một thân một mình tồn tại được trong giang hồ, đã phải nếm trải không biết bao nhiêu là tủi nhục. Năm mười ba tuổi ta đã trở thành đàn bà chỉ vì một bữa cơm. Từ đó cho đến năm mười tám tuổi, ta đã qua tay không biết bao nhiêu gã đàn ông. Cho đến một ngày ta được một vị võ lâm danh túc thu làm đệ tử. Lúc đó ta mừng rỡ biết bao nhiêu, tự nhủ lòng từ nay sẽ kết thúc quãng đời hổ nhục ấy. Ai ngờ... ha ha... sư phụ ta cũng như bọn chúng, chỉ là một kẻ lòng lang dạ thú. Ta ẩn

nhấn suốt mấy năm trời. Cho đến một ngày, ta dùng dao đâm vào cổ họng lão, cho lão chết trong khoái lạc...

Tần Sương thần thờ lẩm bẩm:

- Thế ra cô là học trò của Bạch môn chủ ở Âm Dương môn đấy...

Mấy năm về trước chưởng môn Âm Dương môn là Bạch Tinh Võ bị chết một cách ám muội, nhưng Âm Dương môn cố ý che đậy vụ việc đó không truy cứu. Chỉ nghe nói là Bạch chưởng môn chết trong tư thế rất kỳ lạ, bị một lưỡi trủy thủ đâm thẳng vào yết hầu ghim chặt xuống giường, toàn thân không một mảnh vải.

- Ta giết chết lão già họ Bạch ấy xong, từ đó một mình dẫn bước giang hồ, thế rằng sẽ không để một người đàn ông nào chạm vào người mình nữa.

Nàng cười thầm một tiếng, ngửa mặt nhìn lên. Ánh đuốc bập bùng trên tường chiếu vào khuôn mặt nàng, mỹ lệ mà bi thống.

- Trước giờ đàn ông ôm lấy ta, đều vì muốn chiếm đoạt ta. Duy chỉ có người... Khi Từ lão bát bầy ra cạm bẫy đó ta vốn không tin. Ta không tin rằng trên đời này có người đàn ông nào tốt thế, liều mạng đi cứu một người đàn bà không quen biết...

Tần Sương cười buồn:

- Tôi cũng không tốt như cô tưởng đâu. Khi nãy tôi vốn đã định đấu một trận sống mái với bọn Sử Thanh Khê để ngọc đá cùng nát. Nhưng rồi tôi cảm thấy ánh mắt cô nhìn tôi có điều gì kỳ lạ, nên mới quyết định nộp kiếm cho cô. Nói trắng ra là tôi cũng có ý lợi dụng cô đấy...

Đồng Song Thành gạt nước mắt mỉm cười:

- Bất luận thế nào, như vậy nghĩa là người có một chút lòng tin ở ta. Đã vậy ta nhất định phải cứu người ra khỏi đây!

Dứt lời, nàng vung kiếm lên. Hãn thanh tỏa ra ánh sáng lạnh lẽo, trong chớp mắt đã chém đứt song sắt phòng giam. Nàng vội vã giải huyệt, trao cây trúc can cho chàng, rồi kéo chàng chạy ra ngoài. Tới cuối hành lang, Tần Sương thấy hai gã cai ngục bị điểm huyệt ngất đi. Chàng hiểu ra từ khi bước vào địa lao nàng đã quyết ý cứu chàng, trong lòng không khỏi cảm động. Đến hậu viên Đồng Song Thành liền dừng lại.

- Được rồi, người mau đi đi.

Tần Sương nhìn nàng âu lo:

- Đồng cô nương, cô thả tôi ra, lại giết chết cai ngục, bọn họ nhất định không bỏ qua cho cô đâu. Chi bằng cô đi cùng tôi...

Một giọng cười lạnh như băng bỗng vang lên từ phía sau hàng hiên.

- Song Thành, may là Sử lão tam còn chưa hay biết, chỉ cần cô đối xử với ta tốt một chút, ta đảm bảo với cô là chuyện này thần không biết quỷ không hay...

Từ sau cây cột, Đường Yết chuyển thân bước ra, hai ngọn thiết trảo lấp loáng trong bóng đêm. Đồng Song Thành kinh hãi lùi lại.

Tần Sương biết nếu nắm tay cao thủ kia đều xuất hiện thì họ dù có mọc cánh cũng khó lòng thoát được, lập tức nắm tay Đồng Song Thành khẽ nói: "Chạy!"

Cả hai theo nhau nhảy vọt lên bờ tường. Đường Yết chỉ đứng yên cười nụ.

Tần Sương thấy thái độ của gã kỳ dị như vậy lấy làm bất an. Chàng bỗng có linh tính chẳng lành, vội đảo mắt một vòng, đột nhiên nhận ra từ phía mái hiên bên trái có một vật màu trắng vô thanh vô tức lao đến, khi tới gần chàng kinh phong mới rít lên mãnh liệt. Chàng vội vùng trức can lên gạt, đồng thời lanh lẹ đạp xuống đầu tường. Từ trong tán cây phong bên ngoài bờ tường bỗng có một bóng đen rẽ lá vọt ra, múa chưởng nhằm Tần Sương đánh tới.

Chưởng kinh của ông ta hồn hậu cương mãnh như chuông đồng chụp xuống, Đồng Song Thành kêu lên thất thanh, nhao người lên che đỡ cho chàng.

Người kia ứng biến rất nhanh, chưởng lực của ông ta thu phát tùy tâm, lập tức tiêu giảm tám phần chưởng kinh, đánh Đồng Song Thành bắn trở lại hậu viên. Một chưởng đó không làm nàng bị thương nhưng hậu kinh của nó lại thấu vào nội phủ, khiến nàng không sao vận dụng được nội lực. Đường Yết liền tiến lên bắt lấy nàng.

Người nọ đáp lên bờ tường, không nói không rằng tiếp tục múa chưởng tấn công, chưởng phong hùng hậu vô tỉ, chính là tuyệt kỹ Kim cương Bát nhã chưởng lừng danh của Thiếu Lâm tự. Tần Sương không kịp nhìn đến Đồng Song Thành, vội bật kiếm phản kích. Lần trước Sử Thanh Khê bại dưới tay Hương Hải Lam, nhưng đây là vì y sử pho võ công bá đạo là Cửu phá thiên không thủ, nếu không cũng khó lòng áp đảo nổi ông ta chỉ sau ba chưởng.

Kim cương Bát nhã chưởng hùng hồn giản phác, Tần Sương tuy chiếm tiện nghi về binh khí nhưng nhất thời cũng chỉ đánh ngang tay với ông ta. Hai bên trao đổi năm sáu mươi chiêu, bỗng nghe Đường Yết nói vọng lên:

- Sử lão tam, ông không cần đánh nữa. Đồng mỹ nhân còn ở đây, Tần học sĩ không chạy mất đầu mà sợ.

Sử Thanh Khê biết về thủ đoạn hạ lưu thì ông ta không bì lại với Đường Yết, liền cất tiếng cười rồi thu chưởng lùi lại. Lúc này Thường Vạn Tiểu cũng đã bước ra đứng trước mái hiên bên chái nhà. Vật màu trắng ban nãy chính là cây Khốc tang bổng do y phóng ra để đánh lạc hướng Tần Sương, tạo điều kiện cho Sử Thanh Khê xuất thủ.

Đường Yết một tay đỡ Đồng Song Thành, tay kia trở thiết trao vào cổ họng nàng, cười khanh khách nói:

- Đường mỗ là con quỷ háo sắc, Đồng tiên tử là đại mỹ nhân. Nếu nàng ta không được vương gia biệt đãi thì trước giờ khó lòng thoát khỏi bản tay Đường mỗ. Hôm nay Đồng tiên tử phạm vào đại tội, vương gia nhất định sẽ giao cho ta xử quyết... hà hà...

Tần Sương nghiêng răng quát:

- Đường Yết, ngươi dám động vào một sợi tóc của nàng...

Gã không để chàng nói hết câu, thiết trao vung lên đã chém đứt một lọn tóc của Đồng Song Thành. Gã lại trở mũi trao vào cổ nàng như cũ, cười khẩy:

- Đường mỗ nghe chuyện ông ngâm thơ sát nhân trên Tây hồ rất lấy làm hâm mộ. Hôm nay thử xem kiếm của ông nhanh hay trao của tôi nhanh?

Thiết trao trong tay y lại nhoáng lên phát nữa, chém rách ba bốn chỗ trên áo Đồng Song Thành, lộ ra da thịt trắng nõn nà. Nàng bị làm nhục, tuy tính nết quật cường cũng không khỏi tủi hổ, hai hàng nước mắt ứa ra, nhìn Tần Sương lo lắng. Chàng hít một hơi.

- Đường Yết, ngươi muốn gì?

Đường Yết lộ vẻ đắc ý, cười nhạt:

- Tần học sĩ, nếu ngài ngoan ngoãn bước xuống khỏi bờ tường, tự động quay trở về phòng giam đóng cửa lại, tôi sẽ tạm tha cho Đồng mỹ nhân đây.

Tần Sương thở dài, toan nhả xuống. Đồng Song Thành đột nhiên nhao người về phía trước. Đường Yết còn đang đắc ý, không ngờ tới phản ứng này, nghe sột một tiếng ba lưỡi của ngọn thiết trao trên tay y đã cắm ngập vào cổ Đồng Song Thành. Y giật mình buông nàng ra rồi lùi lại.

Máu trào ra từ miệng nàng, chảy ồng ộc nơi cổ nàng. Đôi mắt nàng đã mờ đi nhìn không rõ nữa. Nàng loạng choạng bước lên mấy bước, một bàn tay bịt vết

thương nơi cổ, bàn tay còn lại vươn ra phía trước xua xua như người mù, khò khè thốt lên:

- Người... không... được xuống!

Tần Sương như chết sững trên bờ tường, nhìn nàng từ từ quy xuống. Máu loang ra khắp mặt sân, càng làm tấm áo của nàng nổi bật một màu vàng chói lọi.

Bọn Sử Thanh Khê cũng không khỏi sững sờ trước cái chết của nàng, ai nấy đều ngây người ra. Thường Vạn Tiểu là người tỉnh ra trước tiên, lập tức vung Khốc tang bồng lao tới.

Tần Sương đưa mắt nhìn thi hài Đồng Song Thành lần cuối, vung kiếm gạt bồng của họ Thường, mượn lực nhảy xuống. Phía sau chàng, bọn Sử Thanh Khê và Đường Yết hò hét đuổi theo.

Lưng của Vạn gia trang quay vào một khu chợ của dân nghèo, lổ nhố những quầy hàng tối om như mực. Tần Sương mau chóng biến vào bóng đêm, giấu mình dưới tấm phản của một hàng thịt. Tuy đã phong bế hô hấp nhưng mùi tanh đến lợm giọng của máu vương vãi từ phiên chợ chiều vẫn xộc lên hai cánh mũi Tần Sương. Chàng dựa đầu vào tường, nghẹn ngào khóc không thành tiếng.

ooo

Tần Sương cứ ngồi như thế thật lâu, tới khi xung quanh đã hoàn toàn im ắng mới đứng dậy lặng lẽ bỏ đi. Ra đến đầu đường lớn, chàng khẽ huýt sáo một cái, Hắc Vân từ bóng đêm chạy tới bên chàng. Tần Sương sợ có mai phục trên đường về nên không quay lại ngay, ruổi ngựa ra ngoài thành. Phía nam thành là một đồng cỏ bát ngát. Chàng nằm dài trên bãi cỏ, thả cho Hắc Vân tha thẩn gặm cỏ ở gần đó, ngửa mặt nhìn trời, chỉ thấy trong lòng ngập tràn tịch mịch và thống khổ.

Bỗng một giọng cười lạnh lẽo vang lên ngay sau lưng chàng.

- Nhu nhược yếu đuối, không hổ là học trò của Tiêu Đạm Nguyệt!

Tần Sương mới nghe bốn chữ đầu tiên đã nhận ra thanh âm người đó, không để đối phương nói dứt câu, lập tức bật kiếm đâm ngược ra sau, thân hình bắn vọt về phía trước.

Người nọ cười nhạt, không hiểu ông ta dùng thủ pháp gì, chỉ định đang mấy tiếng đã hóa giải được kiếm chiêu.

Tần Sương xoay người lại, đứng đối diện với ông ta, lạnh lùng thốt lên:

- Sư thúc!

Vô Trần vẫn mặc trường bào màu bạc, tay khoát sau lưng. Ông ta hơi nhướng mày lên một chút, rồi gật gù:

- Té ra Thạch lão đầu không những chữa khỏi thương thế cho ngươi, lại còn nói cho ngươi nghe về thân phận của bản tòa.

Tần Sương trở kiếm xuống đất, tạo thành kiếm thế tham báii trưởng bối của Bích Lạc môn, bình thản đáp:

- Sư thúc, ông có điều gì dạy bảo?

Vô Trần không đáp, lặng lẽ trở vào tay chàng. Tần Sương nhìn theo, thốt lên:

- Ông muốn lấy Ngọc Vô Hà? Đừng vọng tưởng!

Vô Trần cười lên khanh khách. Tiếng cười của ông ta, so với Đường Yết còn quỷ dị hơn, so với Sử Thanh Khê còn âm trầm hơn.

- Sư diệt, bằng vào võ công của ngươi, có thể cản nổi ta sao?

Tần Sương lắc đầu:

- Tôi đương nhiên không cản nổi ông, có điều bằng vào võ công cao tuyệt của ông e rằng cũng không đủ sức cản được tôi hủy nó đi.

Vô Trần biết chàng dám nói dám làm, không khỏi giật mình, nhưng ngay lập tức cười rộ:

- Ngươi dám? Tự mình hủy đi trấn môn chi bảo, ngươi còn mặt mũi nào nhìn Tiêu Đạm Nguyệt nữa?

Tần Sương ngửa mặt cười lớn:

- Thà là ngọc thạch câu phần, còn hơn để nó rơi vào tay phản đồ của sư môn.

Chàng nói ngọc đá cùng nát, hàm ý đêm nay sẵn sàng tử chiến. Khuôn mặt đẹp như ngọc của Vô Trần trở nên hết sức khó coi, nhãn thần lộ ra sát khí dữ dội. Tần Sương biết đối phương rất tự trọng thân phận, không đời nào xuất thủ trước với hậu bối, lập tức vươn người xĩa ra mười sáu kiếm.

Vô Trần tự kinh vào song chưởng, tức thì chưởng tâm xuất hiện hai quang sáng màu lam, diêm tĩnh đỡ mười sáu kiếm của chàng, nhếch môi cười nhạt:

- Hôm nay ta không sử dụng võ công ngoại lai, chỉ dùng công phu bản môn đấu với người một trận, xem Tiêu Đạm Nguyệt dạy dỗ được học trò giỏi đến đâu?

Tần Sương rung tay một cái, hóa tán kinh lực trên mũi kiếm, cổ tay lật lên, gỡ kiếm thoát ra, Đan tâm trên bẫy kiếm, Hãn thanh dưới bẫy kiếm đâm thẳng vào thượng bàn của đối phương.

Mỗi kiếm chàng đánh ra phảng phát khí lưu màu xanh ngọc. Ánh mắt Vô Trần mất đi vẻ khinh mạn, ông ta múa chuồng gạt kiếm, nghe tiếng choang choang như sắt thép chạm nhau. Tiếp xong mười bốn kiếm, ông ta lùi lại, cười khẩy:

- Một tháng không gặp, thì ra người đã luyện võ công trong Ngọc Vô Hà.

Tần Sương chỉ cười nhạt không đáp, kiếm thế lưu chuyển liên miên bất đoạn, công kích không ngừng.

Vô Trần bình thân huy chuồng tiếp chiêu, vừa đánh vừa cười:

- Cốt lõi của Bích Lạc thần công là nguyên khí tiên thiên, người từ khi mới sinh đã lâm vào cảnh tiên thiên bất túc, miễn cưỡng tu luyện tuy có thể tự thành nhưng khi toàn lực xuất thủ mỗi chiêu hao tổn một năm thọ mệnh, điều này chẳng lẽ Tiêu Đạm Nguyệt không nói cho người nghe?

Tần Sương vẫn không nói nửa lời, chân đạp theo Mê vân bộ, sử ra pho kiếm pháp Tinh nguyệt tranh huy, hai lưỡi kiếm như hai vệt lưu tinh luân phiên nhau đuổi theo Vô Trần. Tần Sương đánh bảy mươi hai kiếm, ông ta lùi bảy mươi hai bước, nhẹ nhàng như đi dạo, chuồng pháp thủy chung không đổi, từng chiêu hóa giải kiếm lộ của chàng.

Đến chiêu cuối cùng, ông ta đan chuồng lại, hai ngón giữa nhất tề bùng ra, hai đạo thanh quang đánh thẳng vào thân kiếm, đẩy Tần Sương bắn về phía sau, song kiếm cơ hồ tuột khỏi tay.

Vô Trần phủi đi một chút bụi vương trên vạt áo, lạnh lùng thốt:

- Thảo nào Tiêu lão đầu lại chọn người làm đệ tử! Nếu không phải vì người mắc bệnh nan y thì võ công tiến cảnh đâu chỉ có bấy nhiêu...

Ông ta thở dài: "Một nhân tài như vậy giết đi kể ra cũng đáng tiếc, nhưng biết làm sao được!". Vừa dứt lời thân ảnh đã chớp lên, hai luồng chuồng lực phiêu hốt bổ vào ngực Tần Sương.

Chưởng pháp này vừa mỹ lệ vừa ma quái, Tần Sương không sao nắm được hình ý của chiêu thức. Chàng vội huy kiếm phong tỏa môn hộ, đã thấy trên dưới trái phải đều lấp loáng bóng chưởng.

Vô Trần không muốn cạy vào nội lực để thủ thắng, nên thủy chung vẫn chỉ sử dụng bốn năm thành công lực. Có điều ông ta chiếm hoàn toàn ưu thế về độ hiểm độc biến ảo trong chiêu thức, buộc Tần Sương phải dốc hết sức bình sinh chống đỡ. Ông ta sử ra hai mươi bốn chưởng, đã đẩy chàng lùi lại vị trí ban đầu, vạt cổ dưới chân cũng bị cước bộ nặng nề của chàng cày nát.

Vô Trần hú lên một tiếng, song chưởng tựa như sóng trào bủa xuống. Tần Sương thoáng thấy trong màn chưởng ảnh có một chút sơ hở, lập tức phóng kiếm phản kích.

Song kiếm của chàng vừa đi vào, bỗng thấy hai quang sáng xanh xuất hiện, tới khi bóng chưởng tan đi, đã thấy Vô Trần dùng chỉ lực kẹp chặt hai đầu mũi kiếm, giữa bốn ngón tay của ông ta lấp loáng phát ra hai đạo lam kinh.

Chàng vận kinh toan giật kiếm ra, nhưng chỉ lực của Vô Trần tựa như thành đồng vách sắt, nội kinh chàng phổ vào song kiếm chỉ như muối bỏ bể. Tần Sương đối với đôi kiếm này trân quý vô cùng, liền nghiêng rằng dốc toàn lực rút kiếm về.

Vô Trần cười ha hả: “Tiêu Đạm Nguyệt, đoàn tụ với đệ tử của người đi!”, chân phải bất ngờ phát ra một cước, kinh lực dữ dội phá đất nhăm thẳng vào ngực Tần Sương.

Tần Sương ngập trong phạm vi bao phủ của cước kinh, tự biết không sao thoát khỏi một chiêu tất sát này, bỗng nhiên vận người phát kiếm. Toàn thân chàng bốc lên khỏi mặt đất xoay tròn như cơn lốc, cả người cả kiếm quyen vào làm một khiến kinh lực trên song kiếm bất ngờ bộc phát dữ dội.

Hai mũi kiếm uyển chuyển như hai dải lụa thoát khỏi sự kiềm tỏa xoáy thẳng vào ngực Vô Trần. Ông ta giật mình thốt lên: “Vạn lý vân la!”, vội thu cước về, bật ngựa về phía sau tránh khỏi mũi kiếm, đồng thời quạt ra hai chưởng.

Bùng một tiếng, Tần Sương lão đảo ngã xuống, ọe ra một búng máu tươi.

Phía bên kia, Vô Trần vươn người đứng dậy, ánh mắt kinh ngạc nhìn ngực áo bị kiếm kinh xé rách, trên lớp vải trắng hơi lấm tẩm vài giọt máu.

Vừa rồi ông ta bị kiếm của chàng dồn vào tử lộ, buộc phải vận chín thành công lực phát chưởng đánh ra mới hóa giải được kiếm chiêu. Tần Sương chiêu thức tuy kỳ ảo, lại có ưu thế bất ngờ, nhưng nội lực của Vô Trần quá cao, vẫn bị dư kinh quét trúng đến mức thổ huyết.

Vô Trần bước lên một bước, toan phát chưởng phóng xuống. Tần Sương nhất thời chưa thể đứng dậy được, một tay vẫn còn chống xuống đất, nhưng đòn kiếm đã cứng cỏi trở lên, ánh mắt đầy vẻ ngạo nghễ.

Ông ta hơi sững người lại, rồi thu chưởng về lạnh lùng nói:

- Lần này bản tòa tha cho ngươi một mạng!

Tần Sương nuốt búng máu còn ứ trước miệng vào, cười nhạt:

- Sư thúc, tôi có chết cũng không thêm tiếp nhận lòng từ bi ấy của ông!

Vô Trần điềm nhiên đáp:

- Ta cũng không phải vì nhân từ mà tha cho ngươi! Khi nào ngươi luyện thành tuyệt kỹ trong Ngọc Vô Hà, chúng ta sẽ quyết đấu một trận nữa.

Bản chất Vô Trần là người hiếu thắng. Năm xưa ông ta từng hỏi sư phụ xem giữa mình và sư huynh ai là người xuất sắc hơn. Sư phụ ông ta đáp: “Con bản tính thông minh tuyệt thế, Đạm Nguyệt không sao bì kịp. Chỉ có điều sư huynh con khi lâm vào tuyệt lộ lại có thể kích phát tiềm lực trong người y lên đến tột đỉnh. Nếu xét về thành tựu y sẽ không bằng con, nhưng đòn đả độc đấu con sẽ không bằng y”.

Ông ta lúc đó còn trẻ, hào khí xông mây, đối với nhận xét của sư phụ nhất định không tin, bèn cùng sư huynh quyết đấu một trận. Từ đầu chí cuối ông ta luôn chiếm thượng phong, nhưng sau cùng lại bị Tiêu Đạm Nguyệt xuất kỳ chế thắng.

Vô Trần không cam tâm chịu thua, sau khi phá môn hạ sơn từng quay lại Tiên Nhân phong khiêu chiến Tiêu Đạm Nguyệt thêm hai lần nữa, nhưng cả hai lần đó ông ta đều bại. Mấy năm nay ông ta tuy đạt tiến cảnh kinh người trên phương diện võ công, nhưng trong thâm tâm vẫn bị thất bại ám ảnh, chưa tìm lại được sự tự tin tuyệt đối nên không dám tìm Tiêu Đạm Nguyệt khiêu chiến thêm lần nữa. Ai ngờ vị sư huynh ông ta cả đời bất phục đó đã sớm qua đời.

Bích Lạc thần công tu luyện nội lực ban đầu chỉ có một đường, nhưng về sau chia làm sáu lộ, ba lộ thuộc dương là Nhật, Phong, Lôi; ba lộ thuộc âm là Nguyệt, Vân, Vũ. Tùy vào căn cốt, người tu tập sẽ đi theo một trong sáu lộ này; căn cốt đã hợp với lộ nào thì có miễn cưỡng luyện lộ khác cũng khó lòng thành tựu. Khi nào tu vi nội lực đạt tới tầng cao hơn thì mới có thể biến hóa sang hai lộ cùng nhóm, chứ không thể nào luyện chéo cả âm cả dương. Bản thân sư phụ của họ cũng chỉ luyện thành ba lộ Nguyệt Vân Vũ mà thôi.

Tần Sương sau khi đụng độ với Vô Trần ở quan ngoại, lại được Thạch Mạn Khanh chỉ điểm về thân thế của ông ta, hiểu ngay chiếc túi gấm thứ nhất sư phụ để lại là để phòng về sau chàng đụng độ với vị sư thúc này, bèn mở ra xem.

Trong túi gấm có một phong thư.

Năm xưa sau khi bại dưới tay sư huynh, Vô Trần trong lòng sinh ra uất ức. Cả hai người bọn họ đều tập luyện ba lộ Nguyệt Vân Vũ. Nhưng bản chất Tiêu Đạm Nguyệt thích hợp với những lộ số võ công này nên thành tựu nhanh hơn.

Vô Trần tự tin vào thiên tư của mình, không cam lòng chịu kém, nhưng càng luyện càng bị Tiêu Đạm Nguyệt bỏ xa. Có lần, sư phụ cho ông ta đọc khẩu quyết ba lộ Nhật Phong Lôi. Ông ta thấy nó rất phù hợp với mình, liền hỏi sư phụ sao không dạy mình ba lộ đó thì được trả lời rằng bản tính ông ta xốc nổi hiếu thắng, luyện thứ võ công ấy tiến cảnh quá nhanh sẽ rất dễ đi vào ma đạo. Vô Trần cảm thấy lời giải thích đó không thuyết phục, cho rằng sư phụ thiên vị Tiêu Đạm Nguyệt, từ đó sinh ra dị tâm.

Bích Lạc môn năm xưa do một đôi phu thê sáng lập. Bọn họ lưu lại võ công lên hai chiếc nhẫn bằng ngọc, một chiếc khắc Nhật Phong Lôi ba lộ, chiếc kia khắc Nguyệt Vân Vũ ba lộ, gọi là Ngọc Vô Hà. Vô Trần ăn trộm chiếc nhẫn thứ nhất trốn đi, từ đó âm thầm luyện tập. Có điều đường lối của hai chiếc nhẫn hoàn toàn trái ngược nhau, ông ta đã trót luyện ba lộ kia, căn cơ nội lực đã có biến hóa, không thay đổi được nữa.

Quyết tâm và trí tuệ của Vô Trần thuộc loại vạn người có một, cuối cùng đã dung hòa được chiêu thức của Nhật Phong Lôi trên nền tảng nội lực của mình, thậm chí còn từ yếu quyết của Bích Lạc thần công chế hóa ra những võ công mới. Vì vậy khi Thạch Mạn Khanh trị thương cho Tần Sương mới phán đoán rằng ông ta đã nghịch chuyển nội công tâm pháp của Bích Lạc môn tạo thành một thứ võ học khác đi vào tà lộ.

Khi Tiêu Đạm Nguyệt dạy võ công cho Tần Sương, vì chàng mắc chứng tiên thiên bất túc nên không thể đột phá lên cảnh giới tối cao của Bích Lạc thần công. Nhưng ông vẫn lo Vô Trần sẽ tìm đến đệ tử của mình để báo thù nên mới tiềm tâm nghiên cứu một phương pháp giúp chàng luyện thành những tinh yếu của cả ba lộ trong thời gian ngắn. Có điều đúng như Vô Trần nói, nếu dốc toàn lực sử dụng tuyệt học trong Ngọc Vô Hà, mỗi chiêu sẽ khiến chàng hao tổn một năm tuổi thọ.

Võ công căn bản của Tần Sương ở Vân lộ, nên tuyệt kỹ đầu tiên chàng luyện cũng là Vân lộ. Mỗi lộ đều có ba thức, thức thứ nhất trong Vân lộ chính là

Vạn lý vân la khi nầy chàng sử ra. Tuy mới được tới bảy tám thành, nhưng thiên tư của chàng rất cao, hình ý chiêu thức do đó không kém gì Tiêu Đạm Nguyệt năm nào, chỉ thua sút về nội lực.

Vô Trần luôn đau đầu trong lòng chuyện báo thù ba lần thất bại, khi nghe tin Tiêu Đạm Nguyệt qua đời thì thất vọng khôn xiết. Hôm nay ông ta tận mắt nhìn Tần Sương thi triển tuyệt kỹ trong Ngọc Vô Hà, khí thế không khác gì Tiêu Đạm Nguyệt, nên nảy ra ý tha cho chàng để ngày sau tái đấu.

Tần Sương gắng gượng đứng dậy, quệt vết máu trên môi.

- Được. Sau này bất kể lúc nào ông cao hứng, tôi nhất định sẽ xả thân bồi tiếp.

Vô Trần lẳng không vọt tới, áp chưởng lên ngực chàng. Nội lực từ chưởng tâm của ông ta ào ạt trút vào người chàng. Chàng toan phản đối, ông ta đã chặn lại:

- Người mang thương thế đi về, chẳng may gặp phải Đường Yết thì hóa ra phí công bản tòa tha mạng cho người.

Tần Sương thở dài:

- Dù thế nào, cũng đa tạ ông!

Chàng bỗng nhiên cảm thấy mình đối với vị sư thúc này có chút gì lân mẫn.

Bọn họ đứng đối diện nhau, ánh mắt chàng nhìn thẳng vào Vô Trần. Ông ta làm gì không nhìn ra ý nghĩa trong cái nhìn của chàng, liền lạnh lùng nhắm mắt lại. Tần Sương thấy các kinh mạch ngưng trệ đều đã được giải tỏa, liền chủ động lùi lại sau, lồng ngực rời khỏi chưởng của ông ta.

Chàng nhảy lên ngựa bỏ đi. Vô Trần lạnh lùng nói theo.

- Ta đợi người ở Trường An. Người cố mà sống cho tới ngày chúng ta gặp lại.

Chàng không ngoảnh lại, chỉ buông một câu:

- Sư thúc, ông yên tâm, tôi nhất định không chết trước ông đâu.

— o0o —